

**DANH SÁCH KIỂM TRA ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VÀO VÒNG 2
CÔNG TÁC TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ GDĐT NĂM 2025 (VÒNG 1)**

(Kèm theo Thông báo số: /TB-HĐTD ngày 21/11/2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ				Đổi tương ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	B192	Nguyễn Chí	An	GV THPT hạng III	THPT Chu Văn An		20/08/2003	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
2	B209	Lương Thị Kim	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Chu Văn An	X	02/08/2003	xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
3	B224	Nguyễn Yến	Phụng	GV THPT hạng III	THPT Chu Văn An	X	28/02/2001	xã Phú Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	A2	Cơ bản			
4	B238	Lê Minh	Trí	GV THPT hạng III	THPT Chu Văn An		13/10/2003	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
5	B279	Phạm Bảo	Duy	GV THPT hạng III	THPT Chu Văn An		02/07/2003	xã Phú An, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
6	B309	Nguyễn Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT Chu Văn An	X	30/09/2003	xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
7	B385	Triệu Yến	Linh	GV THPT hạng III	THPT Chu Văn An	X	10/03/2002	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
8	B477	Nguyễn Thị Yến	Linh	GV THPT hạng III	THPT Chu Văn An	X	04/04/2003	phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
9	B119	Nguyễn Thái	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		17/01/2003	xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
10	B166	Võ Ngọc	Mỹ	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	04/11/2003	xã Long Kiến, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
11	B184	Phan Thị Thùy	Trang	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	19/09/2003	xã Châu Phong, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
12	B191	Nguyễn Thị	Tâm	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	07/03/2003	tỉnh Thái Bình	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
13	B260	Trần Hạnh	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	03/10/2003	phường Chi Lăng, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B2	Cơ bản			
14	B280	Lê Thị Thúy	Nga	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	05/03/2003	phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
15	B312	Ngô Thị Ngọc	Cầm	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	14/10/2001	phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	A2	Cơ bản			
16	B324	Phan Thị Thùy	Linh	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	27/10/1999	phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	A2	Cơ bản			
17	B349	Châu Quyển	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	05/01/2003	xã Hòa Lạc, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
18	B365	Nguyễn Lê Anh	Đô	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		26/03/2002	xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
19	B371	Hân Thị Hồng	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	26/07/2003	xã Thiệu Quang, tỉnh Thanh Hóa	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
20	B380	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	24/09/2003	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
21	B443	Nguyễn Văn	Thái	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		26/09/1999	phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản		CAXN	
22	B190	Huỳnh Thị Kim	Châu	GV THPT hạng III	THPT Tân Hồng	X	27/10/2003	xã Châu Phú, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
23	B216	Phùng Như	Ý	GV THPT hạng III	THPT Tân Hồng	X	23/01/2003	xã Phú Lâm, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B2	Cơ bản			
24	B308	Trần Bá	Khang	GV THPT hạng III	THPT Tân Hồng		22/05/2003	tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
25	B351	Nguyễn Thị Trúc	Linh	GV THPT hạng III	THPT Tân Hồng	X	05/11/2000	xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	A2	Cơ bản			
26	B532	Võ Duy	Đặng	GV THPT hạng III	THPT Tân Hồng		12/06/2002	xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
27	B047	Bùi Thị Cẩm	Tiên	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	28/06/2003	xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
28	B228	Trần Thị Kim	Yến	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	09/01/2003	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
29	B472	Mai Hùng	Chí	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Thành		09/05/2002	xã Phú Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
30	B165	Bùi Trần Trung	Hậu	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành		09/02/2001	xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
31	B186	Nguyễn Thị Mỹ	An	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	22/10/2003	phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
32	B362	Nguyễn Thị Phương	Thảo	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	28/10/2003	xã Mỹ Quý, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
33	B471	Đoàn Thái	Bình	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành		10/04/2002	phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
34	B053	Nguyễn Quỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2	X	16/07/1995	xã Tân Tây, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Toán	B1	B			
35	B074	Trần Thị Bích	Hạnh	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2	X	13/02/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán		Cơ bản			
36	B167	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2	X	19/06/2003	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
37	B183	Trần Thị Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2	X	23/10/2003	xã Phú Hưng, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
38	B198	Đỗ Đình Quốc	Trình	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2		19/07/2003	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
39	B226	Nguyễn Trường	Thuận	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2		14/07/2002	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
40	B236	Trần Quốc	Tú	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2		25/08/2003	xã An Phú, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
41	B264	Trần Quang	Hiền	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2		31/03/1999	phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	A2	Cơ bản			
42	B268	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2	X	08/05/2003	xã Phú Tân, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
43	B331	Thái Thành	Can	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2		10/04/2000	phường Bình Đức, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
44	B364	Nguyễn Ngọc	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2	X	10/10/2002	xã Long Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
45	B370	Trần Thanh	Duy	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2		01/05/2003	xã Long Điền, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
46	B372	Nguyễn Huỳnh Minh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2	X	22/04/2003	phường Bình Đức, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B2	Cơ bản			
47	B381	Võ Văn	Thái	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2		21/03/2003	xã Hội An, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
48	B387	Đỗ Huỳnh Bình	Minh	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2		12/10/2002	phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
49	B414	Phạm Quốc	Hào	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2		11/09/2002	xã Phú An, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
50	B440	Văn Thị Huỳnh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 2	X	02/03/2001	xã Bình Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
51	B026	Lê Xuân	Trương	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		13/10/2003	xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
52	B120	Lê Hoàng	Hiếu	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		16/07/2003	xã Đốc Bình Kiều, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
53	B180	Đoàn Minh	Hòa	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		03/01/2003	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán		Cơ bản			
54	B233	Phan Hữu Khánh	Hưng	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		07/11/2002	xã Cần Đăng, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
55	B241	Võ Thị Kim	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền	X	04/06/2003	xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
56	B340	Vũ Đức Quốc	Hưng	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		08/08/2003	xã Xuân Thới Sơn, thành phố Hồ Chí Minh	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
57	B345	Nguyễn Minh	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		07/10/2002	xã Châu Phú, tỉnh An Giang	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
58	B405	Lê Nhật	Hào	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		09/02/2002	xã Lương Thế Trân, tỉnh Cà Mau	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
59	B431	Đình Hoàng	Nam	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		22/09/1996	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
60	B473	Ngô Thảo	Duyên	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền	X	07/12/2001	phường Hòa Thành, tỉnh Cà Mau	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
61	B239	Nguyễn Nhật	Linh	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	21/02/2003	phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
62	B353	Phạm Hữu	Nhân	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		21/02/2000	xã Long Cang, tỉnh Tây Ninh	Thạc sĩ	Toán		Cơ bản			
63	B461	Trần Ngọc	Thành	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		24/01/1998	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Toán	B1	Cơ bản			
64	B475	Bùi Thị Kim	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	19/10/1990	xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Thạc sĩ	Toán	B1	A			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
65	B485	Lê Văn	Mạnh	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		29/05/2002	xã Hưng Mỹ, tỉnh Cà Mau	CNSP	Toán	B1				
66	B127	Trần Phương	Nam	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		07/10/1999	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
67	B158	Lại Nguyễn Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	23/08/2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
68	B159	Trần Thanh	Bình	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		06/07/2003	xã Hiệp Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán	B2	Cơ bản			
69	B188	Nguyễn Khánh	Duy	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		20/08/1988	xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B	B			
70	B299	Phạm Chí	Hiếu	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		30/07/2003	xã Lương Hòa, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
71	B348	Nguyễn Tóp	Tì	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		02/09/2002	xã Tân Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
72	B447	Trần Thị Thanh	Thúy	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	18/06/2001	phường Tân Lộc, thành phố Cần Thơ	CNSP	Toán	B1	Cơ bản			
73	B072	Lê Nguyễn Ngọc	Duy	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		10/06/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý		Cơ bản			
74	B273	Trần Thị Như	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	17/09/2003	xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang	CNSP	Vật lý	B1	Cơ bản			
75	B306	Nguyễn Thị Hiền	Thảo	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	18/12/2003	xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang	CNSP	Vật lý	B1	Cơ bản			
76	B346	Nguyễn Tây	Phong	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		20/11/2003	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý	B1	Cơ bản			
77	B466	Trần Thị Mỹ	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	24/02/2003	xã Đồng Thịnh, tỉnh Ninh Bình	CNSP	Vật lý	B1	Cơ bản			
78	BD16	Lê Hữu	Chính	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		15/11/1996	xã Long Điền, tỉnh An Giang	CNSP	Vật lý	B	Cơ bản			
79	B160	Huỳnh Tấn	Dương	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		14/02/2002	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý	B1	Cơ bản			
80	B289	Nguyễn Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	24/01/2003	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
81	B300	Lâm Giáp	Hào	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		05/12/2003	phường Vĩnh Châu, thành phố Cần Thơ	CNSP	Vật lý	B1	Cơ bản			
82	B131	Trịnh Ngọc	Quý	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		12/05/2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học	B1	Cơ bản			
83	B341	Trần Lương Trung	Hiếu	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		03/08/2002	xã Phú Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học	B1	Cơ bản			
84	B394	Lê Hoàng	Ân	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		26/11/2002	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học	B1	Cơ bản			
85	B458	Sơn Thiên	Phúc	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		01/06/2003	phường Tân Lộc, thành phố Cần Thơ	CNSP	Hóa học	B2	Cơ bản			
86	B474	Phạm Duy	Khương	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		24/08/2002	xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi	CNSP	Hóa học	B1	Cơ bản			
87	B002	Phan Huỳnh Tiến	Trung	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông		27/10/2003	xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
88	B187	Trần Hồng	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông		29/08/2003	xã Phương Thịnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
89	B205	Trần Thị	Nhân	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông	X	15/03/1991	xã Long Khánh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học		A			
90	B237	Nguyễn Minh	Nhật	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông		05/03/2003	xã Vĩnh Thuận Đông, thành phố Cần Thơ	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
91	B297	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông	X	02/01/2000	tỉnh An Giang	CNSP	Sinh học	B1				
92	B307	Nguyễn Đăng	Khoa	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông		19/05/2003	xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
93	B310	Nguyễn Thị Tín	Nhuận	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông	X	07/05/2003	xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
94	B403	Bùi Ánh	Tuyết	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông	X	15/10/2001	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học	B2	Cơ bản			
95	B514	Trương Thị Như	Ý	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông	X	09/12/2000	xã Phú Cường, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
96	B014	Nguyễn Thị Kim	Ngân	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc	X	27/11/2002	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
97	B090	Bùi Trương Nhật	Thanh	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc		23/08/1983	phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long	ĐHSP	Sinh vật	C	Nâng cao			
98	B243	Phạm Trọng	Duy	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc		01/01/2003	xã Nguyễn Phích, tỉnh Cà Mau	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
99	B311	Hà Quang	Triệu	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc		23/02/2003	xã Thạnh Phước, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
100	B488	Huỳnh Thị Hiền	Chi	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc	X	16/12/2003	xã Vĩnh Hòa Hưng, tỉnh An Giang	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ chuyên môn		Tiếng Anh	Tin học	Khác		
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
101	B497	Huỳnh Thị Ngọc	Yến	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc	X	17/04/2002	xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
102	B515	Trương Tuấn	Cường	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc		20/11/1995	xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
103	B523	Trần Tuấn	Em	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc		09/07/2002	xã Biên Bạch, tỉnh Cà Mau	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
104	B525	Nguyễn Hải	Đặng	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc		14/09/1995	tỉnh Hưng Yên	CNSP	Sinh học					
105	B003	Bùi Tuấn	Luân	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		10/09/2003	xã Tân Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
106	B009	Vô Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	11/10/2003	xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học	B1	Cơ bản			
107	B110	Bạch Ngọc Yến	Nhi	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	20/06/1997	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	CN Sinh học	B1	Cơ bản			
108	B285	Phạm Minh	Thư	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	18/11/2003	phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học	B2	Cơ bản			
109	B303	Bùi Thị Mỹ	Lê	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	25/08/1988	xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học	B1	B			
110	BD25	Trương Triệu	Trình	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	20/04/1989	thành phố Huế	Cử nhân	Sinh học	ĐH		CCSP		
111	B121	Trần Thị Đức	Nhân	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	10/11/2002	tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn					
112	B444	Lê Thị Bảo	Ngân	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	16/08/1989	phường Kim Long, thành phố Huế	CNSP	Ngữ văn	B	Cơ bản			
113	B099	Đoàn Thị Gia	Huệ	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	19/05/2003	xã An Phước, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
114	B108	Ngô Lâm Phát	Đạt	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành		14/01/2003	xã Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
115	B427	Mai Bảo	Châu	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	05/11/2003	xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
116	B030	Ngô Nguyễn Thủy	Quyên	GV THPT hạng III	THCS-THPT Phú Thành A	X	15/06/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
117	B049	Huỳnh Thị Huyền	Trần	GV THPT hạng III	THCS-THPT Phú Thành A	X	28/04/2001	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
118	B213	Nguyễn Thị Tiểu	Yến	GV THPT hạng III	THCS-THPT Phú Thành A	X	19/05/2003	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
119	B217	Võ Thị Thủy	Quyên	GV THPT hạng III	THCS-THPT Phú Thành A	X	19/05/2002	xã Bình Hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
120	B231	Nguyễn Văn	Ấm	GV THPT hạng III	THCS-THPT Phú Thành A		18/08/2003	xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
121	B103	Nguyễn Thị Thùy	Linh	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	07/01/1996	xã Hội An, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B	Cơ bản			
122	B081	Huỳnh Thảo	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1	X	19/08/1999	xã Biên Bạch, tỉnh Cà Mau	Cử nhân	Văn học			CCSP		
123	B164	Văng Thanh Hồng	Thùy	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1	X	01/01/2003	xã Long Kiến, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn					
124	B333	Trần Thùy Hải	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1	X	08/12/2002	phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
125	B334	Hồ Đăng	Khoa	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1		25/09/2003	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
126	B358	Trần Thị Kim	Phân	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1	X	17/10/1997	phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B	A			
127	B377	Nguyễn Thị Thùy	Dương	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1	X	03/04/2003	xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
128	B383	Huỳnh Trần Quốc	Toàn	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1		20/01/1998	xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B	Cơ bản		Khmer	
129	B459	Nguyễn Ngọc Như	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1	X	14/02/2000	xã Vĩnh Trinh, thành phố Cần Thơ	Cử nhân	Văn học		Cơ bản	CCSP		
130	B478	Mai Trinh Bạch	Hào	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1	X	15/09/2000	xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	A2	Cơ bản			
131	B513	Đinh Thị Ái	My	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1	X	16/09/1997	xã Nhơn Ái, thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
132	B538	Nguyễn Tấn	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1		08/12/1995	phường Bình Đức, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn					
133	BD13	Lương Trung	Hiếu	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 1		11/09/2001	thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn					
134	B031	Hồ Như	Phượng	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	17/07/2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
135	B293	Nguyễn Thảo	Trình	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	23/02/2003	phường Tân Lộc, thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn	B2	Cơ bản			
136	B446	Cao Kiều Ngọc	Trâm	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	14/05/1989	phường Tân Lộc, thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn	B2	B			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
137	B032	Võ Minh	Quân	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1		05/08/2003	xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
138	B048	Nguyễn Cao Mỹ	Hân	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	21/12/2003	xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
139	B219	Trần Huỳnh Gia	Vy	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	19/11/2003	xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
140	B462	Phạm Ngọc Thiên	Nhi	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	25/12/2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
141	B033	Ngô Dương Ngọc	Đán	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung		27/05/2003	xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
142	B060	Võ Minh	Thư	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	23/01/2001	xã An Châu, tỉnh An Giang	Cử nhân	Văn học	A2	Cơ bản	CCSP		
143	B157	Nguyễn Minh	Thư	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	07/05/2003	xã Ngãi Tứ, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
144	B215	Nguyễn Thanh	Tân	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung		21/04/2003	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
145	B255	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Quý	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	03/08/2002	phường Long Phú, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
146	B272	Bùi Thị Hồng	Thu	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	15/08/2003	xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
147	B294	Lê Thị Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	22/01/2003	xã Đông Thái, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
148	B332	Lê Thanh	Tùng	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung		25/10/2002	xã Trường Long Tây, thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn					
149	B357	Nguyễn Thanh Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	03/05/2002	xã Phú Tân, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
150	B397	Trần Thị Mỹ	Nhung	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	18/04/2003	phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau	CNSP	Ngữ văn					
151	B437	Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	02/05/2003	xã Tam Ngãi, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
152	B004	Trần Kim	Anh	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc	X	26/02/2003	phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
153	B005	Võ Phúc	Khang	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc		04/07/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
154	B070	Nguyễn Hoàng Trúc	Linh	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc	X	12/06/2003	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
155	B087	Trần Gia	Linh	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc	X	01/06/2002	xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
156	B194	Lê Thị Xuân	Vân	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc	X	11/02/2002	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
157	B258	Vũ Ngọc Khải	Huyền	GV THPT hạng III	GDTX Sa Đéc	X	24/07/2002	tỉnh Lâm Đồng	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
158	B012	Trần Thanh	Duy	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		23/08/2003	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
159	B058	Lê Văn	Đồng	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		17/09/1985	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	ĐHSP	Ngữ văn	B	A			
160	B094	Ngô Văn	Hoài	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		10/05/2002	xã Tân Thủy, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
161	B156	Lê Văn	Phúc	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		12/06/2003	phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
162	B203	Lưu Minh	Nguyệt	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	15/11/1993	xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang	Thạc sĩ	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
163	B214	Phạm Ngọc Thanh	Trúc	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	29/01/2003	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
164	B234	Nguyễn Hoàng Mai	Anh	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	31/10/2003	xã Khánh Bình, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
165	B240	Trần Thanh	Duyên	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	14/07/2003	phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
166	B254	Nguyễn Quốc	Trung	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		18/06/2003	phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
167	B295	Nguyễn Thị Minh	Thư	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	29/05/2003	xã Hòa Lạc, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
168	B301	Phạm Thị Yên	Nhi	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	27/10/2003	phường Thới Sơn, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	B2	Cơ bản			
169	BD03	Trần Thị Kim	Ngọc	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		04/10/2000	tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn	A2	Cơ bản			
170	B029	Nguyễn Sĩ	Lâm	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		27/02/2003	xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
171	B043	Nguyễn Hoàng	Tú	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		12/06/1997	xã Thanh Lộc, tỉnh An Giang	Thạc sĩ	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
172	B245	Thị	Út	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	18/06/1995	xã Vĩnh Tường, thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn	B	Cơ bản			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác	13		
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
173	B343	Lê Thị Mỹ	Duyên	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	11/03/2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
174	B451	Đặng Phú	Dur	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		25/05/2003	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
175	B476	Ngô Thị Diễm	Hường	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	29/03/1999	xã Thanh Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
176	B096	Nguyễn Lâm Mỹ	Phượng	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	04/08/2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1				
177	B495	Nguyễn Hữu	Thiện	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		21/12/1999	xã Hiếu Phụng, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn	ĐH	Nâng cao			
178	B042	Nguyễn Nhựt	Khang	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		12/09/2000	phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
179	B057	Nguyễn Thị	Ny	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	02/06/2003	xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử					
180	B088	Nguyễn Khắc	Hậu	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		16/12/2003	phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
181	B089	Đặng Thị Kim	Nhân	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	02/10/2001	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
182	B092	Trương Thị Thanh	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	12/02/2003	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
183	B117	Phạm Văn Tùng	Em	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		01/01/1985	xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Lịch sử	ĐH	Nâng cao		BĐXN	
184	B178	Đinh Thị Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	09/05/1994	xã Châu Phong, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử					
185	B253	Võ Thị Thu	Hương	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	01/01/1987	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
186	B277	Băng Văn	Lộc	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		15/07/2003	xã Vĩnh An, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
187	B317	Cao Nguyễn Tuyết	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	12/12/2000	xã Mỹ Hòa Hưng, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	A2	Cơ bản			
188	B378	Nguyễn Phú	Châu	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		24/04/2003	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
189	B384	Lê Thị Ngọc	Anh	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	04/07/2002	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
190	B398	Lâm Thanh	Toàn	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		21/11/1994	xã Hòn Đất, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	A			
191	B441	Nguyễn Ngọc	Khang	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		02/11/1999	xã Châu Phong, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử		Cơ bản		BĐXN	
192	B536	Hà Nguyễn Khánh	Duy	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		03/08/2003	xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
193	BD15	Lê Thị	Gọn	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	07/05/2000	tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
194	B035	Trần Bình	Đương	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông		26/11/2003	xã Phú Thọ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
195	B040	Huỳnh Lê Thanh Ngọc	Trần	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông	X	24/01/2003	phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
196	B222	Huỳnh Khánh	Duy	GV THPT hạng III	THPT Tam Nông		18/04/2002	xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
197	B001	Nguyễn Huỳnh	Thy	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1	X	21/12/2001	phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
198	B024	Đỗ Văn Minh	Trí	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		06/01/2003	xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
199	B068	Phạm Thị Diễm	Hương	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1	X	30/11/1993	xã Châu Phong, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B	A			
200	B069	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Minh	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1	X	25/05/2000	tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
201	B142	Lâm Nhựt	Hào	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		02/11/2003	xã Phú Cường, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
202	B223	Vũ Thị Giao	Linh	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1	X	10/11/2003	xã U Minh Thượng, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
203	B274	Trần Chí	Hải	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		05/04/2003	xã Bình Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
204	B282	Đỗ Hoàng	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		14/10/2003	xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
205	B314	Phan Hoài	Phượng	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		25/03/1996	xã Định Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B	A			
206	B379	Đặng Nguyễn Quốc	Duy	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		16/06/2003	xã Hội An, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
207	B399	Nguyễn Thị Yến	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1	X	01/01/1988	xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B	B			
208	B442	Trương Hoàng	Hiếu	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		06/11/2002	phường Hòa Khánh, tỉnh Cà Mau	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
209	B460	Hồ Tuấn	Khải	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		20/06/1995	phường Bình Đức, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản		SQDB	
210	B502	Lê Thị Cẩm	Nhiên	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1	X	16/08/1998	xã Vĩnh Điều, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B	Cơ bản			
211	B512	Lâm Thị Bích	Huyền	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1	X	18/04/1990	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
212	BD08	Dương Nguyễn Hoài	Son	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		24/07/2000	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
213	BD22	Đặng Văn	Tinh	GV THPT hạng III	THPT Lấp Vò 1		06/01/2003	tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
214	B034	Huỳnh Ngọc	Son	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung		25/10/2003	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
215	B210	Dương Vĩ	Khang	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung		23/01/2003	xã An Châu, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
216	B350	Ngô Cẩm	Nhung	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	16/11/2003	xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
217	B428	Nguyễn Phúc	Thịnh	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung		24/08/2002	phường An Bình, thành phố Cần Thơ	CNSP	Lịch sử		Nâng cao			
218	B429	Võ Thị Thanh	Nguyên	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	16/10/2003	xã Vĩnh Hanh, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
219	B251	Trần Minh	Quang	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		08/08/2003	xã Trung Ngãi, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
220	B531	Vũ Đông	Phương	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		23/10/1995	thành phố Hải Phòng	CNSP	Lịch sử					
221	B079	Lý Thị Quỳnh	Ngọc	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	14/02/1994	tỉnh Bắc Giang	CNSP	Lịch sử	B	A		DTTS	
222	B257	Phạm Kim	Ngọc	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	16/09/2002	xã Ngãi Tứ, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử	B1				
223	B261	Nguyễn Thị Tuyết	Anh	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	29/07/2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
224	B468	Nguyễn Ngọc	Thắm	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	24/05/2003	xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
225	B522	Mai Đức	Nhân	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung		01/02/2000	tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	A2	Cơ bản			
226	B170	Mai Quốc	Thắng	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		13/08/2002	xã Long Điền, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
227	B278	Lê Thị Thùy	Dương	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	27/12/2003	xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
228	BD17	Nguyễn Văn	On	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		07/08/1997	tỉnh An Giang	ĐHSP	Lịch sử					
229	B388	Phạm Nguyễn Thành	Dinh	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		01/03/2003	xã Trường Xuân, thành phố Cần Thơ	CNSP	Lịch sử	B1	Cơ bản			
230	B023	Phan Thanh	Hậu	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		24/03/2003	xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
231	B139	Đỗ Thiện	Hoa	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	08/03/2003	xã Phú Lâm, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
232	B286	Võ Thị Cẩm	Vân	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	10/10/1990	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B	A			
233	B319	Trần Đông	Đông	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		17/08/2000	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	A2	Cơ bản			
234	B336	Huỳnh Tấn	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		06/02/2002	xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
235	B433	Huỳnh Ngọc	Quý	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		09/09/1999	xã Long Kiến, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	A2	Cơ bản			
236	B435	Trần Hạo	Nam	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		22/03/2002	phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B2	Cơ bản			
237	B506	Lâm Vinh	Kiệt	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		01/08/2002	xã An Phước, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý		Cơ bản			
238	B533	Trần Thái	Huy	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		04/06/2003	xã Bình Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
239	B537	Lê Thị Diễm	Thúy	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3	X	01/06/2003	xã Khánh Bình, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
240	BD23	Nguyễn Hoàng	Siêu	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 3		21/07/2003	xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
241	B021	Đặng Bùi Tấn	Phát	GV THPT hạng III	THPT Cao Lãnh 2		10/04/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý		Cơ bản			
242	B107	Nguyễn Nhựt	Trương	GV THPT hạng III	THPT Cao Lãnh 2		20/12/2002	xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
243	B116	Phan Đăng	Khoa	GV THPT hạng III	THPT Cao Lãnh 2		18/11/2003	xã Bình Hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
244	B315	Nguyễn Huỳnh Như	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Cao Lãnh 2	X	12/09/2002	xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ chuyên môn		Tiếng Anh	Tin học	Khác		
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
245	B360	Nguyễn Thiên	Bào	GV THPT hạng III	THPT Cao Lãnh 2		23/08/2002	xã Phú Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
246	B363	Bùi Ngọc Hằng	Anh	GV THPT hạng III	THPT Cao Lãnh 2	X	18/09/1999	xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
247	B420	Nguyễn Lê Tường	Vy	GV THPT hạng III	THPT Cao Lãnh 2	X	12/10/2003	xã Chợ Mới, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
248	B434	Lâm Thảo	Như	GV THPT hạng III	THPT Cao Lãnh 2	X	09/12/2003	xã Tân Tiến, tỉnh Cà Mau	CNSP	Địa lý		Cơ bản			
249	B022	Hồ Thanh	Tú	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung		20/10/2003	xã Tân Hòa, thành phố Cần Thơ	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
250	B039	Trần Tuấn	Tài	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung		22/11/2003	phường Tân Lộc, thành phố Cần Thơ	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
251	B140	Phan Thị Thu	Hương	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	27/08/2003	xã Mỹ Hòa Hưng, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
252	B227	Đặng Nhứt	Khanh	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung		21/06/2001	xã Vĩnh Hanh, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
253	B250	Nguyễn Thị Như	Ý	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	23/10/2003	xã Hội An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
254	B452	Phạm Thị Như	Trang	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	01/03/1986	xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
255	B541	Phạm Thị Hồng	Nhung	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	07/02/1992	xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	A2	A			
256	B037	Lý Thị Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	22/08/2003	xã Trung Hưng, thành phố Cần Thơ	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
257	B038	Lê Thị Thanh	Hương	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	17/10/2003	phường Thới Long, thành phố Cần Thơ	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
258	B077	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	20/10/1999	xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	CNSP	Địa lý	ĐH	Cơ bản			
259	B083	Nguyễn Ngọc	Bích	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	01/11/2002	xã Cần Đăng, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
260	B104	Phan Thị Phương	Anh	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	14/01/2003	xã Bình Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
261	B109	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	09/09/2002	xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
262	B115	Trương Thị Huỳnh	Diệp	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	08/06/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
263	B141	Huỳnh Thị Mỹ	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	27/03/2003	phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
264	B146	Bùi Thị Xuân	Mai	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	29/04/2003	xã Mỹ Quý, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
265	B148	Trần Thanh	Nhật	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2		21/06/1996	xã An Biên, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B	A			
266	B248	Hồng Thanh	Hào	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2		03/02/2003	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
267	B256	Dương Thị Yên	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	09/11/2003	xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
268	B259	Phan Thị Hồng	Thi	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	13/12/2003	xã Phú Hữu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
269	B302	Nguyễn Thị Thu	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	12/08/2002	xã Tam Ngãi, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
270	B304	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	11/06/1999	tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
271	B320	Nguyễn Thị Thanh	Hà	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	21/07/2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
272	B321	Phùng Thị Tuyết	Anh	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	05/09/2003	xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
273	B337	Phan Thị Kim	Cương	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	10/08/1992	xã Long Kiến, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B	A			
274	B338	Nguyễn Thanh	Hậu	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2		02/09/1989	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B	A			
275	B339	Phạm Minh	Trí	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2		02/11/2001	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
276	B352	Võ Thị Kim	Tuyền	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	20/11/1991	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	A2	B			
277	B359	Nguyễn Bình	Trâm	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	10/12/2000	xã Phú Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
278	B465	Hồ Thị Tú	Phi	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	16/05/2003	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
279	B470	Lê Thị	Nhụ	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	23/02/1996	xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B	A			
280	B486	Trần Thị Cẩm	Giang	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	29/11/2003	xã Ngãi Tứ, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
281	B487	Nguyễn Văn Chí	Hải	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	21/11/2002	xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
282	B505	Đoàn Mai	Thị	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2	X	03/08/2002	thành phố Cần Thơ	CNSP	Địa lý	B1				
283	B511	Nguyễn Trọng	Nghiêm	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2		07/11/2002	phường Duyên Hải, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý	B1				
284	B530	Nguyễn Gia	Bảo	GV THPT hạng III	THPT Lai Vung 2		05/03/2003	xã Trung Thành, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý	B1				
285	B122	Trần Minh	Thái	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		24/03/2000	phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
286	B135	Nguyễn Hồng	Nhung	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	04/10/2003	xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý		Cơ bản			
287	B404	Phạm Thị Thu	Yến	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	11/06/1999	xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
288	BD21	Nguyễn Thị Vân	Anh	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	22/05/2003	phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ	CNSP	Địa lý	B1	Cơ bản			
289	BD11	Nguyễn Thái	Bảo	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		02/03/2003	phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ	CNSP	Địa lý					
290	B025	Trần Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	04/12/2002	xã Long Kiến, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
291	B046	Huỳnh	Nữ	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	03/05/2001	xã An Phú, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
292	B063	Lâm Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	21/06/2002	xã Chợ Mới, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
293	B091	Nguyễn Lê Phương	Uyên	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	05/09/2002	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	C1	Cơ bản	CCSP		
294	B137	Nguyễn Thị Kim	Phượng	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	10/03/2001	xã An Châu, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
295	B138	Võ Thị Diễm	Hà	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	16/06/2001	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
296	B152	Nguyễn Phan Phương	Huyền	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	15/03/1998	xã Châu Phú, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
297	B162	Huỳnh Lê Ngọc	Diệu	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	08/03/2003	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
298	B202	Lê Thị Ngọc	Hạnh	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	22/02/2001	tỉnh An Giang	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh		Cơ bản	CCSP		
299	B208	Nguyễn Hữu	Hiệu	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2		21/10/1998	xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
300	B211	Huỳnh Thị Kim	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	19/10/1997	phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
301	B218	Nguyễn Phương	Trà	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	15/08/2000	xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh		Cơ bản	CCSP		
302	B263	Ôn Huyền	Trần	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	30/09/2000	xã Ba Chúc, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2				
303	B323	Trần Hữu	Lực	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2		18/01/2001	xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
304	B367	Ngô Phương	Huỳnh	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	07/10/2003	xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau	CNSP	Tiếng Anh					
305	B369	Nguyễn Hữu	Quốc	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2		14/01/2003	xã Chợ Mới, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh					
306	B389	Nguyễn Trúc	Huỳnh	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	08/03/2003	xã Tân Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B1	Cơ bản			
307	B400	Lê Thị Diễm	Trang	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	22/04/2000	phường Thới Sơn, tỉnh An Giang	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh		Cơ bản	CCSP		
308	B410	Võ Thị Hoàng	Oanh	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	10/02/2001	xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh		Cơ bản	CCSP		
309	B416	Trần Minh	Khang	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2		06/02/2001	xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
310	B426	Nguyễn Thị Phương	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	07/10/2002	xã Mỹ Thới, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
311	B432	Trần Văn	Thanh	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2		05/03/2001	xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
312	B438	Nguyễn Thị Kiều	Linh	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	05/04/1991	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh		B	CCSP		
313	B439	Trần Ngọc	Tiền	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	05/09/2000	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
314	B445	Nguyễn Gia	Linh	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	24/09/2000	xã Vĩnh Hanh, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
315	B453	Đỗ Thị Thu	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	09/09/2001	xã Châu Phong, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
316	B455	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	31/05/2003	phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác	13		
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
317	B480	Hà Bình	Nguyễn	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2		23/06/2003	xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
318	BB14	Phan Thiên	Quế	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	15/04/2002	xã Khánh Bình, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
319	BD20	Lê Dương Thanh	Trúc	GV THPT hạng III	THPT Hồng Ngự 2	X	18/03/2003	xã Tây Phú, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
320	B085	Lê Ngọc Ánh	Dương	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	05/10/2001	xã Long Điền, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
321	B126	Trần Mộng	Tiên	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	17/09/2001	phường Thới Sơn, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
322	B197	Nguyễn Trần Ngọc	Hiền	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	21/04/2003	xã An Phước, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
323	B355	Đỗ Tài	Thanh	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		20/08/2003	xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
324	B361	Neáng Chanh	Ni	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	12/08/2000	xã Cô Tô, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh				Khmer	
325	B415	Lê Ngọc	Phổ	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	08/07/2003	xã Long Khánh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
326	B464	Nguyễn Minh Yển	Vi	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	16/11/2003	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
327	B479	Huỳnh Bảo	Huy	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		11/09/2003	phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
328	BD02	Dương Thị Kim	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	18/04/2002	xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
329	BD19	Đặng Ngọc Tường	Vy	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	11/04/2003	xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2				
330	B100	Nguyễn Thị Vân	Anh	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	06/06/2003	xã Tân Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
331	B149	Trần Thị Thanh	Thoáng	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	21/09/2003	xã Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
332	B185	Trịnh Thị Thanh	Trúc	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	13/02/2002	xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
333	B296	Nguyễn Như	Huỳnh	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	20/06/2003	xã Tân Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
334	B395	Nguyễn Thị Thúy	An	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Thành	X	28/05/2003	xã Tân Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
335	B027	Tân Triệu	Hào	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân		04/03/1999	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
336	B041	Nguyễn Thị Thu	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	11/04/2002	phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
337	B062	Đoàn Phương	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	06/06/2003	xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
338	B071	Đỗ Nguyễn Thảo	Nguyễn	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	25/09/2001	xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	B2	Cơ bản	CCSP		
339	B173	Võ Thị Hồng	Gấm	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	01/07/1994	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2				
340	B229	Lê Nguyễn Minh	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	24/11/2002	xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
341	B249	Nguyễn Thị Diễm	Trình	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	23/11/2003	xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2				
342	B288	Nguyễn Ngọc Trúc	Duyên	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	20/05/2003	xã Phú Phụng, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
343	B291	Huỳnh Quế	Anh	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	09/09/2002	xã Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
344	B396	Lê Thị Bảo	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	21/10/2001	xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
345	B406	Đặng Nhựt Hiếu	Bình	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân		22/10/2002	xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	C	Cơ bản			
346	B409	Trương Hoài	Thư	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	19/09/2003	xã Đông Hải, tỉnh Cà Mau	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
347	B417	Nguyễn Minh	Quang	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân		13/03/1996	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	B2		CCSP		
348	B457	Lê Thị Mỹ	Linh	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	11/05/2000	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
349	B469	Lê Bùi Yển	Như	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	21/03/2002	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
350	B481	Lê Văn Quốc	Cường	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân		30/11/1997	xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
351	B484	Lê Thị Diệu	Linh	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	05/10/1999	xã Tân Hưng, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
352	B527	Trần Thị	Hương	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	29/07/2000	xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh		Cơ bản	CCSP		

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ					Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
353	BD05	Nguyễn Thị Lan	Hương	GV THPT hạng III	THPT Trường Xuân	X	07/08/2002	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
354	B006	Bùi Nguyễn Khả	Nhi	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	12/10/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	C1				
355	B051	Mạnh Thị Bội	Giao	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	19/03/2002	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B1	Cơ bản			
356	B125	Thái Nhật	Hào	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		15/04/2002	phường Vĩnh Tế, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh		Cơ bản			
357	B153	Trần Trọng	Nhân	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		25/06/2003	xã Long Điền, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
358	B168	Lê Nguyễn Hoàng	Quyên	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	02/07/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	C1	Cơ bản			
359	B193	Phạm Thị Minh	Anh	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	06/02/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
360	B206	Võ Thị Ngọc	Mi	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	12/09/1982	tỉnh Đồng Tháp	ĐHSP	Tiếng Anh	C1	B			
361	B207	Trần Thế	Duy	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		24/06/1999	xã Thạnh Hải, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh		A			
362	B322	Võ Ngọc Hồng	Đào	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	03/01/1999	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2				
363	B325	Lê Kỳ	Nguyễn	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	22/02/2001	xã Kim Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
364	B342	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	10/05/1995	phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
365	B386	Nguyễn Trung	Kiên	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		21/09/2002	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh					
366	B390	Nguyễn Ngô Tấn	Đạt	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		12/04/2002	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	C1	Cơ bản			
367	B411	Nguyễn Hàn	Ni	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	19/11/2002	xã Tạ An Khương, tỉnh Cà Mau	CNSP	Tiếng Anh					
368	B454	Phan Ngọc Tường	Vi	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	16/11/2001	thành phố Cần Thơ	CNSP	Tiếng Anh	C1	Cơ bản			
369	B517	Nguyễn Thành	Thông	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		19/07/2001	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	C1	Cơ bản			
370	B050	Đoàn Minh	Thư	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	30/11/2003	phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
371	B073	Trương Bảo	Trần	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	12/11/2002	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
372	B084	Trịnh Huỳnh Ngọc	Liên	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	24/11/2002	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
373	B095	Đặng Đình	Khôi	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		06/07/2000	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	C1	Cơ bản			
374	B154	Dương Đình Mai Thị Huỳnh	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	15/07/1996	xã Chợ Mới, tỉnh An Giang	Thạc sĩ	Tiếng Anh		A			
375	B163	Đình Thị Huyền	Trần	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	20/03/2000	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	B2	Cơ bản	CCSP		
376	B200	Nguyễn Phương	Thảo	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	06/05/2003	thành phố Cần Thơ	CNSP	Tiếng Anh					
377	B201	Châu Triệu	Vy	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	11/10/2003	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
378	B287	Lương Mỹ	Duyên	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	08/03/1996	xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2				
379	B292	Đặng Thị Yến	Nhi	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	15/08/1997	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
380	B298	Trương Phước	Đạt	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		04/01/2003	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh	B2	Cơ bản			
381	B221	Huỳnh Thị Bích	Ngọc	GV THCS hạng III	THCS-THPT Giồng Thị Đam	X	09/05/1999	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CNTT			CCSP		
382	B269	Lê Quốc	Bảo	GV THCS hạng III	THCS-THPT Giồng Thị Đam		03/04/2001	phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	CNTT			CCSP		
383	B421	Đào Hữu	Lợi	GV THCS hạng III	THCS-THPT Giồng Thị Đam		05/10/1990	phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
384	B067	Lý Thị Ngọc	Cầm	GV THPT hạng III	THCS-THPT Phú Thành A	X	01/11/2003	xã Hòa Lạc, tỉnh An Giang	CNSP	Tin học	B1				
385	B172	Phan Nhật	Hào	GV THPT hạng III	THCS-THPT Phú Thành A		01/11/2003	xã Châu Phú, tỉnh An Giang	CNSP	Tin học	B1				
386	B175	Đỗ Thành	Đạt	GV THPT hạng III	THCS-THPT Phú Thành A		15/01/2003	xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang	CNSP	Tin học	B1				
387	B393	Lưu Thúy	Phương	GV THPT hạng III	THCS-THPT Phú Thành A	X	19/03/1992	xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	KH máy tính	A2		CCSP		
388	B036	Hồ Đắc Phúc	Thiên	GV THPT hạng III	THCS-THPT Hòa Bình		10/10/2001	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	KH máy tính	B1		CCSP		

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
389	B151	Nguyễn Thị Mai	Thảo	GV THPT hạng III	THCS-THPT Hòa Bình	X	01/05/2001	xã Nhon Hội, tỉnh An Giang	CNSP	Tin học	B1				
390	B510	Diệp Lê Cẩm	Tiên	GV THPT hạng III	THCS-THPT Hòa Bình	X	25/09/2002	xã Long Thành, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tin học	B1				
391	B064	Trình Văn	Nguyên	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 1		13/10/2003	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
392	B212	Nguyễn Thị Anh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 1	X	01/08/2003	xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang	CNSP	Tin học	B1				
393	B507	Nguyễn Văn	Thom	GV THPT hạng III	THPT Thanh Bình 1		05/11/1991	xã Bình Thành, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	KH máy tính			CCSP		
394	B018	Lê Bình	Nguyên	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung		25/02/2003	xã Tân Hòa, thành phố Cần Thơ	CNSP	Tin học	B1				
395	B133	Đào Dương Lan	Thanh	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	29/08/2003	xã Long Kiến, tỉnh An Giang	CNSP	Tin học	B1				
396	B316	Nguyễn Thị Mộng	Lành	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	30/10/1989	phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	KH máy tính	B		CCSP		
397	B356	Ngô Hoài	An	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung		27/02/2003	xã Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tin học					
398	B375	Lê Huỳnh	Như	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung	X	07/10/2000	xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
399	B534	Nguyễn Văn Đức	An	GV THCS hạng III	THCS-THPT Bình Thạnh Trung		19/11/2000	xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CNTT	A2		CCSP		
400	B007	Lê Tuyết	Anh	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	09/06/2003	phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tin học	B1				
401	B011	Dương Trí	Thịnh	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung		27/02/2002	phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ	CNSP	Tin học	B1				
402	B097	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	04/07/2002	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học	B1				
403	B244	Nguyễn Phạm Tuyết	Nhi	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	10/02/2003	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học	B1				
404	B374	Nguyễn Thị Bích	Huyền	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	21/05/2001	xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ sư	CNTT	B1		CCSP		
405	B376	Lê Thị Bảo	Thơ	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	19/11/2003	phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tin học	B1				
406	B501	Nguyễn Huy	Tùng	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung		07/12/2003	xã Phong Thạnh, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tin học	B2				
407	B540	Trần Văn	Hải	GV THPT hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung		15/05/1985	xã Nghĩa Hưng, tỉnh Nghệ An	Thạc sĩ	CNTT	B1		CCSP		
408	B080	Nguyễn Lê	Nhân	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		28/10/2003	xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học	B1				
409	B467	Phạm Trung	Nhật	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		17/04/1995	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	HT thông tin			CCSP	CAXN	
410	B483	Trần Thanh	Thi	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		20/11/1985	xã Long Khánh, tỉnh Đồng Tháp	Đại học	CNTT			CCSP		
411	B509	Ngô Tuệ	Quỳnh	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	03/05/2003	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	CNSP	Tin học					
412	B078	Đỗ Tài Nguyễn	Hung	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		17/01/2001	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
413	B013	Nguyễn Nhật	Tân	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		22/07/2002	xã Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản		SQDB	
414	B028	Lê Tấn	Thành	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		22/12/2003	xã Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
415	B065	Lê Thị Lan	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	10/03/2003	tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
416	B066	Nguyễn Bảo	Trương	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		31/05/1998	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
417	B082	Võ Nguyễn Nhật	Duy	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		20/01/2003	xã Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
418	B144	Nguyễn Tấn	Quốc	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		09/09/2003	xã An Long, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
419	B145	Phạm Thanh	Hùng	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		16/05/1997	phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
420	B169	Lê Tuấn	Kiệt	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		04/11/2003	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
421	B177	Dương Thị Như	Ý	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	15/02/2003	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
422	B276	Nguyễn Thúy	Hằng	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	27/05/1996	phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
423	B313	Nguyễn Hữu	Ý	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		01/01/1995	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất		Cơ bản			
424	B344	Nguyễn Công	Hậu	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		07/02/2003	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
425	B368	Lại Hữu	Nghĩa	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		24/10/1998	xã Chợ Mới, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Thể chất	A2	Cơ bản		BĐXN	
426	B423	Đỗ Hữu	Khánh	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		28/09/1998	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
427	B430	Nguyễn Quốc	Huy	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		09/05/2000	xã Phú Tân, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
428	B449	Lê Đặng Đức	Phương	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		20/04/1994	xã Long Khánh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	B			
429	B503	Lê Thị Anh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	01/08/2002	xã Long Khánh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
430	B539	Vũ Quốc	Bảo	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		19/03/2003	xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
431	B010	Trần Thanh	Hòa	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		25/06/2002	phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ	Cử nhân	GD Thể chất	B1				
432	B054	Phạm Thái Thanh	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2	X	11/08/2002	tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
433	B061	Trần Hồng	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2	X	01/12/2003	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
434	B101	Huỳnh Lê Phước	An	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		27/05/2003	xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
435	B102	Nguyễn Dũ	An	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		23/07/2003	xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
436	B105	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2	X	23/12/2003	tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
437	B106	Huỳnh Trọng	Nghĩa	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		01/12/2002	phường Đại Thành, thành phố Cần Thơ	Cử nhân	GD Thể chất					
438	B114	Bùi Phước	Thành	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		26/03/1996	xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Thể chất	B	Cơ bản			
439	B128	Lê Phúc	Hậu	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		24/02/2002	xã Chợ Lách, tỉnh Bến Tre	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
440	B130	Phạm Quốc	Huy	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		25/10/1996	xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
441	B136	Võ Chí	Bảo	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		14/03/2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
442	B150	Huỳnh Phạm Quốc	Thới	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		10/06/2000	xã Cái Ngang, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản		BĐXN	
443	B155	Nguyễn Phước	Trung	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		13/03/1996	xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
444	B204	Nguyễn Quốc	Triệu	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		22/03/2002	xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
445	B220	Cao Hoài	Thanh	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		25/10/1994	xã Tân Lược, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất	B1				
446	B225	Nguyễn Vĩnh	Kha	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		27/08/2002	xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
447	B271	Nguyễn Thị Huỳnh	Kim	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2	X	17/09/1999	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
448	B281	Nguyễn Huỳnh Phát	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		21/10/2001	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
449	B318	Nguyễn Tấn	Thông	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		25/02/1999	xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	HL thể thao	B	Cơ bản			
450	B327	Nguyễn Phạm Minh	Quân	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		20/05/2002	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
451	B328	Nguyễn Tấn	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		01/01/1998	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
452	B418	Lê Tấn	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		23/03/1990	xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất		Cơ bản		CAXN	
453	B419	Nguyễn Trần Phước	Thịnh	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		21/04/1998	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
454	B448	Phạm Đức	Trung	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		10/03/2002	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất		Cơ bản			
455	B489	Bùi Quang	Tỷ	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		30/12/2002	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	HL thể thao					
456	B516	Nguyễn Tuấn	Thành	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		23/03/2003	xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
457	B518	Nguyễn Văn	Nhật	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		22/10/1996	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
458	B524	Nguyễn Đăng	Khoa	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		10/09/2003	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất	B1	Cơ bản			
459	B529	Nguyễn Tấn	Sin	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 2		07/07/1999	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	HL thể thao				BĐXN	
460	B098	Phan Kim	Thanh	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	02/06/2003	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Mỹ thuật	B1	Cơ bản			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
461	B143	Nguyễn Huỳnh	Như	GV THCS hạng III	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	25/10/2002	xã Thạnh Xuân, thành phố Cần Thơ	CNSP	Mỹ thuật	B1	Cơ bản			
462	B015	Nguyễn Thanh	Duy	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		27/05/2003	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
463	B056	Trần Nhã	Linh	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	29/01/2003	xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
464	B093	Trần Thị Cẩm	Yên	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	28/04/2000	phường Bình Đức, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	A2	Cơ bản			
465	B112	Phan Thị Ngọc	Thuận	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	20/02/2003	xã Tân Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
466	B179	Nguyễn Văn	Hậu	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		11/05/1996	Campuchia	Cử nhân	GD Công dân	B	Cơ bản			
467	B195	Nguyễn Thị Trang	Nhã	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	27/10/2003	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
468	B247	Trần Thị Minh	Mẫn	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	30/05/2002	xã Phú Thuận, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
469	B266	Tạ Thị Cẩm	Tiên	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A	X	16/10/2003	xã Châu Phong, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
470	B270	Lê Ngọc	Thoại	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		30/07/2003	phường Long Phú, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
471	B392	Phạm Văn	Toàn	GV THPT hạng III	THPT Long Khánh A		07/06/1994	phường Thới Sơn, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị					
472	B052	Nguyễn Thị	Chứa	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều	X	08/02/1991	xã Thanh Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị		B			
473	B055	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều	X	03/07/2003	phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
474	B196	Đặng Thị Ngọc	Dung	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều	X	30/08/2003	tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
475	B252	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều	X	08/05/1999	phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
476	B366	Phạm Nguyễn Văn	Trường	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều		23/08/2002	xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
477	B402	Nguyễn Thị	Xuyên	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều	X	11/04/1991	xã Hòa Thuận, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	B	B			
478	B500	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều	X	02/10/2003	phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
479	B016	Phạm Hải	Tịnh	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1		06/08/2003	xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	Cử nhân	GD Công dân	B1	Cơ bản			
480	B020	Bạch Thiên	Kim	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	19/11/2003	xã Bình Hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
481	B076	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	10/01/2000	xã Cần Đăng, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
482	B124	Dương Thị Thủy	Tiên	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	16/07/2001	tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
483	B267	Trần Thiện	Khang	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1		24/10/1999	tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản		CAXN	
484	B284	Đặng Khánh	Duy	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1		27/01/2003	xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
485	B290	Lê Thị Ánh	Tuyết	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	24/06/1999	xã Bình Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
486	B330	Huỳnh Phương	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	09/05/2003	xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Công dân	B1	Cơ bản			
487	B354	Trần Quý	Minh	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	30/06/2003	xã Hòa Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Công dân	B1	Cơ bản			
488	B424	Phạm Thị Bảo	Vân	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	06/06/2003	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
489	B482	Lê Thị Thanh	Thủy	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	22/04/1994	xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B	B			
490	B490	Võ Thị Bích	Liễu	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	28/11/1982	xã Phú Hữu, tỉnh Đồng Tháp	Đại học	GD Chính trị	B	Cơ bản			
491	BD04	Ngô Thị Hồng	Yến	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	18/03/2001	xã Định Hòa, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản		Khmer	
492	BD18	Tổng Thị Kiều	Trinh	GV THPT hạng III	THPT Châu Thành 1	X	10/10/2003	xã Trà Côn, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Công dân	B1	Cơ bản			
493	B008	Nguyễn Chí	Hữu	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		10/11/2003	phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
494	B176	Nguyễn Quốc	Anh	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		18/10/2003	xã Phú Thọ, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
495	B401	Nguyễn Thành	Hậu	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		23/02/2003	phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
496	B408	Nguyễn Việt	Tiên	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		16/06/1995	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	B			

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
497	B413	Nguyễn Trần Nhật	Anh	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		24/07/1997	xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị					
498	B425	Nguyễn Văn	Tiến	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		15/07/2003	xã Phú Hòa, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
499	B493	Nguyễn Ngọc	Thạch	GV THPT hạng III	GDTX Hồng Ngự		25/10/1985	xã Vĩnh An, tỉnh An Giang	ĐHSP	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
500	B019	Nguyễn Hoàn	Thiên	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		26/10/2003	xã Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
501	B499	Phạm Thị Hiền	Lương	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	12/02/1997	xã Khánh Hưng, tỉnh Cà Mau	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
502	B118	Huỳnh Thị Thu	Nguyệt	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền	X	03/02/1986	xã Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	ĐHSP	KTNN					
503	B232	Nguyễn Minh	Trương	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		24/11/1989	phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	KTNN					
504	B265	Nguyễn Thị Cúc	Hoa	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền	X	03/09/1988	xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	KTNN	B	A			
505	B463	Đỗ Thị Thúy	Liều	GV THPT hạng III	THPT Phú Điền		03/01/1990	xã Tân Hộ Cơ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	KTNN		A			
506	B373	Lê Ngọc	Phấn	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	14/03/2003	xã Phương Thịnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Công nghệ (KTNN)	B1	Cơ bản			
507	B504	Nguyễn Minh	Xuân	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	07/04/2003	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Công nghệ (KTNN)	B1	Cơ bản			
508	B347	Lê Anh	Thư	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	05/02/1997	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	KTNN		Cơ bản			
509	B407	Võ Hồng	Huệ	GV THPT hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	12/07/2003	phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Công nghệ (KTNN)	B1	Cơ bản			
510	B059	Nguyễn Thị Trúc	Phương	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Chu Văn An	X	09/04/2001	thành phố Cần Thơ	CNSP	Hóa học			CC TV-TB		
511	B199	Trần Phước	Nguyên	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Hồng Ngự 2		26/01/1989	xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang	Cử nhân	Thư viện-Thiết bị	B	Cơ bản			
512	B147	Nguyễn Thị Thu	Giang	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Tam Nông	X	02/12/1983	xã Bình Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng	LT máy tính	B		CC TV-TB		
513	B519	Dương Ngọc	Trâm	VC thiết bị, thí nghiệm	THCS-THPT Phú Thành A	X	17/10/1982	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CĐSP	Lý-KTCN			CC TV-TB		
514	B528	Nguyễn Thị	Quyên	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Châu Thành 2	X	10/08/1989	xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng	QT mạng máy tính					
515	B542	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	VC thiết bị, thí nghiệm	THCS-THPT Tân Phú Trung	X	15/12/2002	xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý		Cơ bản			
516	B335	Nguyễn Thanh	Sang	VC giáo vụ	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		18/05/1985	xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
517	B494	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	VC giáo vụ	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	11/08/1996	phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn	B1	Cơ bản			
518	BD01	Phạm Huỳnh Thành	Trung	VC giáo vụ	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		27/10/2003	xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau	Cử nhân	Giáo dục học	B1				
519	B134	Nguyễn Thị Thảo	Trang	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	09/03/2000	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Tâm lý học					
520	B422	Nguyễn Ngọc Bích	Hộp	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	12/03/1992	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị		B			
521	B496	Nguyễn Văn	Hiển	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		24/05/2003	xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau	Cử nhân	Công tác XH	B1	Cơ bản			
522	B508	Lê Thị Tú	Loan	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	16/09/1990	xã Bình Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Công tác XH					
523	B521	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	22/12/1998	xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Xã hội học		Cơ bản			
524	B526	Trần Thị Minh	Thơ	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu	X	18/07/1999	xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Xã hội học				CTB	
525	BD10	Lê Minh	Xuyên	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu		04/10/1995	tỉnh An Giang	Cử nhân	Công tác XH	B1	Cơ bản			
526	B492	Ngô Nguyễn Diễm	Thùy	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	23/08/2001	xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Tâm lý học GD					
527	B520	Nguyễn Thị Thúy	Vy	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu	X	28/09/1997	xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Tâm lý học					
528	B086	Đoàn Công	Chánh	Thư viện viên hạng III	THPT Chu Văn An		03/02/2000	xã Giang Thành, tỉnh An Giang	Cử nhân	Thông tin-Thư viện	B1	Cơ bản			
529	B491	Nguyễn Văn	Tuấn	Thư viện viên hạng III	THPT Chu Văn An		16/02/1989	xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Luật	B	B	CC TT-TV		
530	B275	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	Thư viện viên hạng III	THPT Tam Nông	X	30/01/2002	xã Xuân Hòa, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân	Kinh tế NN	B1	Cơ bản	CC TT-TV		
531	B535	Nguyễn Văn	Khoa	Thư viện viên hạng III	THPT Phú Điền		27/02/1999	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Việt Nam học	B1	Cơ bản	CC TT-TV		
532	B382	Nguyễn Lâm Kim	Ngân	Thư viện viên hạng III	THPT Thống Linh	X	30/03/2002	xã Hội An, tỉnh An Giang	Cử nhân	QT kinh doanh	B1	Cơ bản	CC TT-TV		

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
533	B391	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Thư viện viên hạng III	THPT Thống Linh	X	17/01/1999	xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	QT DV Du lịch&LH		Cơ bản	CC TT-TV		
534	BD06	Phạm Tín	Hiển	Thư viện viên hạng III	THPT Thống Linh		09/03/1993	tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	KH máy tính			CC TV-TB		
535	BD07	Phạm Thị Cẩm	Tú	Thư viện viên hạng III	THPT Thống Linh	X	27/06/1992	xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Kinh tế NN	B	B	CC TT-TV		
536	BD09	Nguyễn Thị Ai	Vy	Thư viện viên hạng III	THPT Thống Linh	X	02/02/1997	phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	KH môi trường			CC TT-TV		
537	B305	Ngô Thị Hồng	Ngọc	Thư viện viên hạng III	THPT Châu Thành 2	X	02/02/2002	thành phố Cần Thơ	Cử nhân	Thông tin-Thư viện					
538	BD12	Nguyễn Quang	Năm	Thư viện viên hạng III	THPT Châu Thành 2		23/08/2003	tỉnh Quảng Trị	Cử nhân	Ngôn ngữ Nhật		Cơ bản			
539	B111	Huỳnh Ngọc Thảo	Vy	Thư viện viên hạng III	Nuôi dạy trẻ khuyết tật	X	25/07/2002	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Thông tin-Thư viện	B1				
540	B129	Nguyễn Công	Khanh	Thư viện viên hạng III	Nuôi dạy trẻ khuyết tật		25/04/1991	xã Biên Bạch, tỉnh Cà Mau	Đại học	Công tác XH	B	B	CC TT-TV	SQDB	
541	B174	Võ Ngọc	Thư	Thư viện viên hạng III	Nuôi dạy trẻ khuyết tật	X	09/08/1999	xã Cần Đăng, tỉnh An Giang	Cử nhân	QT kinh doanh			CC TV-TB		
542	B017	Phạm Minh	Kha	CNTT hạng III	THCS-THPT Tân Thành		05/12/2001	phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	KH máy tính	B1				
543	B189	Bùi Thị	Kim	CNTT hạng III	THPT Trâm Chim	X	25/11/2003	xã Ô Lâm, tỉnh An Giang	Cử nhân	CNTT	B1				
544	B283	Trần Mộng	Nghi	CNTT hạng III	THPT Trâm Chim		08/01/2000	phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	CNTT	B1	Cơ bản			
545	B075	Trần Đăng	Khoa	CNTT hạng III	THPT Tháp Mười		24/6/2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	KH máy tính					
546	B123	Đình Tân	Tài	CNTT hạng III	THPT Tháp Mười		30/04/2001	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CNTT					
547	B161	Nguyễn Thị	Nhanh	CNTT hạng III	THPT Tháp Mười	X	09/11/1991	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	KH máy tính					
548	B182	Nguyễn Thành	Tài	CNTT hạng III	THPT Tháp Mười		18/05/1999	xã Thanh Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CNTT					
549	B235	Nguyễn Thị Minh	Khoa	CNTT hạng III	THPT Tháp Mười	X	05/06/2002	xã Thanh Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	KH máy tính					
550	B436	Nguyễn Thị Thùy	Dương	CNTT hạng III	THPT Tháp Mười	X	20/06/2002	xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	Cử nhân	CNTT	B1				
551	B456	Nguyễn Tuấn	Kiệt	CNTT hạng III	THPT Tháp Mười		16/11/2002	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	KH máy tính				SQDB	
552	B246	Võ Thị Kim	Thanh	Kế toán viên hạng III	THPT Châu Thành 2	X	09/07/1994	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Kế toán					
553	B450	Nguyễn Châu Diễm	Thúy	Kế toán viên hạng III	THPT Châu Thành 2	X	07/01/2002	xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Kế toán					
554	B498	Đặng Thanh	Thía	Kế toán viên hạng III	THPT Châu Thành 2		01/12/1986	xã Nhơn Phú, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Kế toán	B	B			
555	B329	Tôn Thị	Chi	Kế toán viên hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	24/12/2003	xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi	Cử nhân	Kế toán	B1	Cơ bản			
556	B412	Đào Văn	Năm	Kế toán viên hạng III	GDTX Hồng Ngự		23/9/1998	phường An Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Kế toán	B	B			
557	B543	Trần Thị Kim	Ngân	Kế toán viên hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	21/05/2001	xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	Cử nhân	Kế toán	B1	Cơ bản			
558	BD24	Nguyễn Thị	Thu	Kế toán viên hạng III	GDTX Hồng Ngự	X	16/12/1983	thành phố Hà Nội	Cử nhân	Tài chính-NH	B	B			
559	BD25	Võ Thị Ngọc	Linh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều	X	21/07/1999	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị	B1	Cơ bản			
560	BD26	Nguyễn Minh	Trí	VC tư vấn HS hạng III	THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu		04/02/2002	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Công tác xã hội	B1	Cơ bản			
561		Nguyễn Minh	Trí	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		2003	xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
562		Võ Đại	Cường	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		2003	Bình Sơn, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
563		Võ Thị Ngọc	Huyền	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	Tri Tôn, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
564		Đặng Nguyễn Phương	Uyên	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	Tinh Trà Vinh	CNSP	Toán					
565		Nguyễn Thị Phương	Quyên	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	Long Đức, Trà Vinh	CNSP	Toán					
566		Huỳnh Minh	Cảnh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		1992	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
567		Nguyễn Thị Bảo	My	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2002	xã Bình Phước, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
568		Phạm Phi	Yến	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1994	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
569		Tiêu Trường	Phát	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		2003	Tỉnh Trà Vinh	CNSP	Toán				DTTS	
570		Dương Nguyễn Phương	Nhi	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1993	xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
571		Hồ Như	Ý	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2000	xã Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
572		Lương Thị Phi	Nhung	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
573		Nguyễn Khánh Ngân	Quỳnh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2001	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
574		Nguyễn Ngọc	Ngân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Trung Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
575		Phạm Hoàng Hữu	Nhân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		2003	xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
576		Võ Thị Hiền	Mụi	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2002	xã Tân Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
577		Phạm Thị Thảo	Quyên	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2000	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
578		Trần Thị Cẩm	Cúc	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1995	xã Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Toán					
579		Đỗ Vũ Nhật	An	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		2000	phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
580		Hà Thị Tú	Trình	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
581		Hồ Thị Thanh	Hằng	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2002	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
582		Huỳnh Thị Thu	Hiền	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
583		Lương Thúy	Vy	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
584		Nguyễn Hoàng Thùy	Trúc	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2002	xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
585		Nguyễn Thanh	Kha	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		2003	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
586		Nguyễn Thị Kiều	Oanh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Hưng Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
587		Nguyễn Thị Trúc	Lê	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
588		Phạm Thanh	Tùng	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		2003	xã Hưng Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
589		Phan Thị Tố	Nhiên	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2002	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
590		Trần Khải	Kiều	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2002	xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
591		Trần Thị Diễm	My	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
592		Trần Thị Kim	Thư	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
593		Trần Vạn Như	Ý	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
594		Võ Ngọc Bảo	Trâm	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
595		Dương Thị Kim	Ngân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình	X	2003	xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
596		Nguyễn Huỳnh	Ân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình		2003	xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
597		Nguyễn Thị Mộng	Nghi	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình	X	1989	xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
598		Lê Thị Tố	Mai	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới	X	2001	Ba Tri, Vĩnh Long	CNSP	Toán					
599		Nguyễn Thị Diễm	Hương	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới	X	2003	xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
600		Nguyễn Huỳnh	Đức	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới		2003	xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
601		Lê Thị Như	Quỳnh	GV THPT hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2002	xã Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ	CNSP	Toán					
602		Mai Hoàng	Duy	GV THPT hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2000	xã An Thạnh Thù, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
603		Lưu Thị Thu	Thùy	GV THPT hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2003	xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
604		Mai Ngọc Mỹ	Duyên	GV THPT hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2003	xã Bình Ninh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
605		Ngô Hoàng Minh	Ngọc	GV THPT hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2003	xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
606		Lưu Thủy An	Trình	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	2002	xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
607		Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	2002	xã Long Thạnh, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
608		Nguyễn Thị Hồng	Như	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	2003	xã Tân Điền, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
609		Phan Thị Thanh	Nhung	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	2003	xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
610		Tăng Thành	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2001	Thành phố Hồ Chí Minh	CNSP	Toán					
611		Nguyễn Xuân	Khánh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1992	Thanh Hóa	CNSP	Toán					
612		Dương Nguyễn Minh	Trung	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
613		Huỳnh Thị Thu	Duyên	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
614		Lê Hoàng	Thái	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2001	phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
615		Trần Thị Hồng	Gấm	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Mỹ Tịnh An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
616		Diệp	Lâm	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2002	xã Caàng Long, tỉnh Trà Vinh	CNSP	Toán					
617		Huỳnh Văn	Nghiêm	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2002	xã Đá Bạc, tỉnh Cà Mau	CNSP	Toán					
618		Trần Thái Phương	Anh	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
619		Nguyễn Minh	Huy	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		1997	xã Trung Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
620		Nguyễn Thị Ngọc	Yến	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã An Hữu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
621		Nguyễn Thị Thảo	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
622		Trần Ngọc	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Trung Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán				DTTS	
623		Trần Văn	Hiền	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		1989	xã Phú Tâm, TP Cần Thơ	CNSP	Toán					
624		Võ Trung	Hiếu	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		2003	xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
625		Huỳnh Thanh	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2002	phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
626		Huỳnh Ngọc Thùy	Linh	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2000	phường Bình Tiên, TP HCM	CNSP	Toán					
627		Lương Minh	Triết	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		2003	phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
628		Đình Quốc	Kiệt	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		2002	xã Long Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
629		Nguyễn Phương	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
630		Nguyễn Thanh	Luân	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		2003	phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
631		Nguyễn Thanh	Phong	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		2003	Gò Công Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
632		Nguyễn Thị Anh	Đào	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	xã Gia Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
633		Nguyễn Thị Hồng	Trúc	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	xã Gia Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
634		Nguyễn Võ Minh	Quân	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		2003	xã Kim Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
635		Trần Thị Lan	Phương	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
636		Trần Thị Trang	Nhã	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2002	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
637		Võ Như	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	xã Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
638		Nguyễn Thị Trúc	Phương	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè	X	2000	phường Thới An Đông, TP Cần Thơ	Thạc sĩ	Toán					
639		Phan Thị Khả	Mi	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè	X	2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
640		Trương Trọng	Thường	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè		2003	xã Mỹ Phước, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
641		Võ Thị Kim	Thúy	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè	X	1989	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
642		Mạc Lê Chí	Đạo	GV THPT hạng III	THPT chuyên Tiền Giang		1999	tỉnh Cà Mau	Thạc sĩ	Toán					
643		Trương Đoàn	Quý	GV THPT hạng III	THPT chuyên Tiền Giang		2001	phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
644		Võ Anh Tuấn	Duy	GV THPT hạng III	THPT chuyên Tiền Giang		2002	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
645		Hồ Thị Mỹ	Phương	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Định Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
646		Nguyễn Ngọc	Trọng	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
647		Nguyễn Thị Thùy	Dương	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	phường Bình Đức, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
648		Phan	Nhân	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		1988	Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
649		Trần Minh	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2002	xã Cái Nhum, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
650		Lê Minh	Tú	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2002	xã Tân Lạc, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
651		Lương Thị Thảo	Tâm	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2001	xã Tân Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
652		Ngô Thị Diễm	Trúc	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
653		Nguyễn Kim	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Quới An, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
654		Nguyễn Phương	Chi	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
655		Trần Phước	Lộc	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2002	xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
656		Trần Thị Kim	Thoa	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2002	phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
657		Võ Thị Thanh	Mai	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
658		Nguyễn Thị Thu	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
659		Nguyễn Thị Yến	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Tân Thạnh, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Toán					
660		Võ Quốc	Tiến	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		1998	xã Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Toán					
661		Võ Thành	Ny	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
662		Hồ Thị Yến	Thùy	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2002	phường Mỹ Phước Tây, Đồng Tháp	CNSP	Toán					
663		Mai Thị Kiều	Duyên	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1991	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
664		Nguyễn Hoàng Mai	Tâm	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
665		Nguyễn Huỳnh Cẩm	Nguyên	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
666		Nguyễn Lê Thảo	Như	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Tân Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
667		Nguyễn Hữu	Thành	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát		2003	xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
668		Nguyễn Thị Quỳnh	My	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	1999	xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
669		Nguyễn Trung	Nguyên	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát		2003	tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
670		Lê Thuận Ngọc	Tiền	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát		2003	xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
671		Lê Trần Bảo	Nghị	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2003	xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
672		Nguyễn Thị Ái	Lan	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	1995	xã Mỹ Đức Tây, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
673		Võ Ngọc Thi	Thơ	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2003	xã Ngũ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
674		Nguyễn Hùng Tuyết	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2003	xã Ngũ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
675		Nguyễn Thị Hồng	Diễm	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2003	xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình	CNSP	Toán					
676		Nguyễn Thị Hồng	Yến	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2003	xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
677		Phan Thị Ngọc	Huyền	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2002	xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
678		Võ Ngọc Phương	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2002	phường Mỹ Phước Tây, Đồng Tháp	CNSP	Toán					
679		Lê Khánh	Duy	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2003	xã Hưng Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
680		Lê Thị Kiều	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2002	xã Hưng Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
681		Đỗ Thị	Thoảng	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
682		Nguyễn Phùng Linh	Đan	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
683		Nguyễn Thị Mỹ	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
684		Nguyễn Văn Chí	Thanh	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2003	xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
685		Nguyễn Văn	Thanh	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		1997	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
686		Lê Hải	Nguyên	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2002	xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
687		Lê Nhật	Thư	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
688		Nguyễn Thảo	Vy	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
689		Phạm Ngọc Minh	Tú	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Mỹ Tịnh An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
690		Võ Tiết Quỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2002	xã Hưng Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
691		Lê Thị Ngọc	Quý	GV THPT hạng III	THPT Thiên Hộ Dương	X	2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
692		Huỳnh Tấn	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Thiên Hộ Dương		1994	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
693		Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	GV THPT hạng III	THPT Thiên Hộ Dương	X	2002	xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
694		Cao Văn	Anh	GV THPT hạng III	THPT Thiên Hộ Dương	X	2003	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
695		Phan Tuấn	Vinh	GV THPT hạng III	THPT Thiên Hộ Dương		2003	xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
696		Tôn Thị Quỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Thiên Hộ Dương	X	2003	xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
697		Nguyễn Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT Trương Định	X	2003	phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
698		Cao Chí	Cường	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		1997	An Phú, An Giang	CNSP	Toán					
699		Nguyễn Phước	Bảo	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
700		Nguyễn Thị Thúy	Vân	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2001	xã Vĩnh Thạch, tỉnh An Giang	CNSP	Toán					
701		Nguyễn Tuấn	Kiệt	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	Thái Thụy, Thái Bình	CNSP	Toán					
702		Trần Thị Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Phú Hòa, Thành phố Huế	CNSP	Toán					
703		Dương Thái	Tông	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		1991	xã Phụng Hiệp, TP Cần Thơ	CNSP	Toán					
704		Phạm Xuân	Tâm	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
705		Trần Nguyễn Đức	Huy	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	xã An Bình, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
706		Trần Thị Thúy	An	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã An Bình, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Toán					
707		Mai Hoàng	Phú	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		1989	xã Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Toán					
708		Dương Nhật	Minh	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
709		Huỳnh Ngọc Kiều	Trang	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
710		Huỳnh Ngọc	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
711		Lê Thị Diễm	Quỳnh	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					
712		Phan Nguyễn Thùy	Linh	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Toán					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ				Đổi tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
713		Lê Anh	Tuấn	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		1994	xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh	Thạc sĩ	Toán					
714		Lưu Thiện	Hiếu	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Khánh Bình, tỉnh An Giang	CNSP	Vật lý					
715		Trần Minh Đức	Anh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	x4 Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
716		Bùi Nhật	Hào	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
717		Nguyễn Lê Hải	Đặng	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
718		Nguyễn Thanh	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
719		Phan Văn	Thanh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
720		Tô Trọng	Mãi	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Tân Thuận, tỉnh Cà Mau	CNSP	Vật lý					
721		Đào Thị Bích	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
722		Hồ Thị Thảo	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Thạnh Trị, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
723		Nguyễn Sơn	Phú	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Tân Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
724		Nguyễn Thanh	Thùy	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1997	xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
725		Nguyễn Văn	Công	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
726		Phạm Thị Yến	Linh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
727		Trần Quốc	Tuấn	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
728		Nguyễn Thị	Mơ	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1994	phường Hương Thủy, TP Huế	CNSP	Vật lý					
729		Nguyễn Minh	Trung	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1995	xã Tân Điền, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
730		Nguyễn Từ Ngọc	Hương	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1986	phường Vân Giang, tỉnh Ninh Bình	CNSP	Vật lý					
731		Phạm Ngọc Bảo	Hân	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
732		Bùi Thảo	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2000	xã Bình Trưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
733		Ngô Phước	Tiến	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		2002	xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
734		Nguyễn Thị Kiều	Liên	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1997	xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
735		Huỳnh Thị Thanh	Hằng	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1991	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
736		Đình Tuyết	Nhận	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
737		Lê Bình	Phương	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		1993	xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
738		Nguyễn Mạnh	Tiến	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		1999	xã Vĩnh Thạnh, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
739		Lê Phạm Ngọc	Hiền	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	1997	phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
740		Nguyễn Đỗ Phương	Vy	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
741		Lê Thị Kim	Chi	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Long Kiến, tỉnh An Giang	CNSP	Vật lý					
742		Nguyễn Chí	Tiến	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	CNSP	Vật lý					
743		Phan Nguyễn Nguyệt	Hằng	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1996	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Vật lý					
744		Dương Thị Thu	An	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2002	phường Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh	CNSP	Vật lý					
745		Lâm Đăng	Khoa	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
746		Nguyễn Duy	Linh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Ngũ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
747		Nguyễn Phương	Dung	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Kim Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý				CBB	
748		Nguyễn Thị Trúc	Minh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã An Hữu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
749		Tạ Hoài	Bảo	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
750		Trần Phạm Anh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	phường An Bình, TP Cần Thơ	CNSP	Vật lý					
751		Trương Thị Thúy	Duy	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Bảo Thạnh, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
752		Võ Nguyễn Văn	Tường	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
753		Lê Kim	Quỳnh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
754		Lê Trần Đăng	Khoa	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
755		Lê Trọng	Kỳ	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
756		Lê Tuấn	Huy	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Kim Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
757		Nguyễn Bích	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Tân Tiến, tỉnh Cà Mau	CNSP	Vật lý					
758		Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	1997	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
759		Nguyễn Thị Thảo	Vy	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
760		Phạm An	Phước	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
761		Tông Thị Yến	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Bình Hằng Trung, Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
762		Trần Hoàng	Cúc	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	1988	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
763		Trương Hồ Thiên	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	phường Mỹ Phước Tây, Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
764		Đỗ Hữu Minh	Nhật	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		1994	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Vật lý					
765		Phan Trọng	Thanh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		1979	xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Nguyễn từ hạt nhân					
766		Huỳnh Thị Hải	Yến	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
767		Lưu Công	Chánh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		1999	xã Tân Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
768		Nguyễn Ngọc	Phí	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2002	tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
769		Nguyễn Thị Tiểu	My	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	1989	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
770		Lê Dù	Chiếc	GV THPT hạng III	THPT chuyên Tiền Giang		1993	xã Long Hưng, TP Cần Thơ	Thạc sĩ	Hóa học					
771		Nguyễn Thanh	Thái	GV THPT hạng III	THPT chuyên Tiền Giang		1999	phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Hóa học					
772		Nguyễn Ngọc	Dũng	GV THPT hạng III	THPT chuyên Tiền Giang		2000	phường Bắc Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	Thạc sĩ	Hóa học					
773		Lê Thị Như	Quỳnh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Phú An, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
774		Nguyễn Huỳnh Kim	Trang	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Phú Tân, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
775		Nguyễn Yến	Khoa	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Long Kiến, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
776		Võ Trọng	Khiêm	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Phú Hữu, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
777		Huỳnh Nguyễn Lan	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Phước Long, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
778		Lê Minh	Đan	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2000	xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
779		Nguyễn Ngọc Diễm	Trinh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Taân Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
780		Nguyễn Phú	Quý	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	xã Cái Nhum, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
781		Nguyễn Quốc	Toàn	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	Tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
782		Nguyễn Thị Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Bảo Thạnh, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
783		Nguyễn Thị Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
784		Phạm Thị Thủy	An	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	phường Mỹ Trà, tỉnh Đ62ng Tháp	CNSP	Hóa học					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn		Tiếng Anh	Tin học			Khác
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
785		Phạm Thị Xuân	Kiều	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1997	phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
786		Phan Ngọc	Danh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	Thành phố Cần Thơ	CNSP	Hóa học					
787		Trần Ngọc	Nguyên	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
788		Hồ Văn	Hậu	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1999	xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
789		Lê Hồ Khắc	Minh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
790		Lê Văn	Tiền	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
791		Phạm Chí	Hùng	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	xã Rạch Kiến, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Hóa học					
792		Trần Thành	Tiền	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Mỹ Thanh, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Hóa học					
793		Nguyễn Minh	Trí	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1992	phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Hóa học					
794		Lê Thị Mỹ	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1995	xã Long Bình, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Hóa học					
795		Đoàn Quang	Minh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2001	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
796		Lê Kim	Thu	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
797		Lê Thế	Anh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
798		Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1997	xã An Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
799		Nguyễn Trần Trọng	Hiếu	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1997	Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Hóa học					
800		Phan Hoài Yến	Linh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1996	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
801		Lâm Quốc	Kiệt	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
802		Nguyễn Hoàng	Việt	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã An Châu, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
803		Nguyễn Ngọc Minh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2001	phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
804		Nguyễn Thanh	An	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		1997	xã An Châu, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
805		Nguyễn Thị Kim	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2001	Chợ Mới, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
806		Nguyễn Thị Thùy	Đương	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Tân An, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
807		Trần Nhật Khả	Vì	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
808		Trần Phan Trọng	Nghĩa	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Cần Đăng, tỉnh An Giang	CNSP	Hóa học					
809		Trương Văn	Tứ	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2000	xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	CNSP	Hóa học				DTTS	
810		Nguyễn Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1998	phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	KT Hóa học			CCSP		
811		Bùi Trung	Kiên	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2002	Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
812		Huỳnh Văn	Lâm	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Tam Giang, tỉnh Cà Mau	CNSP	Hóa học					
813		Mai Mạt	Son	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1994	xã Mỹ Đức Tây, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
814		Nguyễn Thành	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Hiếu Phụng, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
815		Nguyễn Thị Yến	Vy	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
816		Phạm Lê Hồng	Dung	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
817		Phạm Thị	Giàu	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1995	Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	Cử nhân	KT Hóa học			CCSP		
818		Phạm Thị Ngọc	Diễm	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1996	phường Thanh Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
819		Phan Liên	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Quới Điền, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
820		Phan Ngân	Tâm	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
821		Võ Minh	Hòa	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2001	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
822		Hồ Thị Ngọc	Yến	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
823		Huỳnh Lê Gia	Tuệ	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	phường Đông Thành, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Hóa học					
824		Kha Hồng	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		1999	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
825		Lê Tấn	Đình	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2002	xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau	CNSP	Hóa học					
826		Nguyễn Hoàng	Huy	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
827		Nguyễn Lê Tường	Vy	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
828		Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
829		Nguyễn Thanh	Thoại	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
830		Nguyễn Trường	An	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
831		Nguyễn Văn	Mạnh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
832		Phạm Nhật	Nam	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Phú Cường, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
833		Phạm Thanh	Tông	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
834		Trần Hoàng Kim	Long	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Hóa học					
835		Trần Phước	Trung	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2003	xã Bình Hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
836		Trần Thiện	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		1999	Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
837		Trần Thị Ngọc	Giàu	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Đốc Bình Kiều, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
838		Trương Thị Hồng	Nhung	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
839		Văn Thành	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy		2000	xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
840		Lê Nguyễn Gia	Thi	GV THPT hạng III	THPT Đốc Bình Kiều - Cai Lậy	X	2002	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Hóa học					
841		Đỗ Minh	Nhật	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
842		Lê Ngọc	Trâm	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Sinh học					
843		Mai Thị Thùy	Dung	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1989	xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	Thạc sĩ	CN Sinh học					
844		Nguyễn Bảo	Trang	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Quan Thành, tỉnh Nghệ An	CNSP	Sinh học					
845		Nguyễn Ngọc Phương	Trang	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Quới An, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Sinh học					
846		Nguyễn Thảo	Vy	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	Rạch Giá, tỉnh Cà Mau	CNSP	Sinh học					
847		Nguyễn Thị Diễm	Kiều	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
848		Trương Yến	Linh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Tân Thuận, tỉnh Cà Mau	CNSP	Sinh học					
849		Chung Thị Hạnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
850		Lê Thị Kiều	Oanh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Tân Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
851		Nguyễn Chí	Trương	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2000	xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
852		Huỳnh Tuyết	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang	CNSP	Sinh học					
853		Ngô Thị Thanh	Trúc	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
854		Nguyễn Bảo	Châu	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
855		Phạm Võ Kim	Hà	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Phước Thạnh, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Sinh học					
856		Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	xã Bình Đại tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Sinh học					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
857		Hà Đoàn Huy	Tâm	GV THPT hạng III	THPT chuyên Tiền Giang		1998	xã Hưng Long, TP HCM	CNSP	Sinh học					
858		Nguyễn Hoàng	Vân	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh Đồng Tháp	X	2003	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Sinh học					
859		Nguyễn Thị Thanh	Ngân	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh Đồng Tháp	X	2003	xã Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ	CNSP	Sinh học					
860		Trần Nguyễn Ngọc	Hân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới	X	2003	xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
861		Nguyễn Châu Mộng	Huyền	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới	X	2003	xã Long Hữu, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
862		Nguyễn Thị Mỹ	Lil	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới	X	2003	xã Mỹ Long, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
863		Lâm Ánh	Hồng	GV THCS hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2002	xã Mỹ Hương, Thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn					
864		Nguyễn Thị Anh	Thư	GV THCS hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2003	phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
865		Đỗ Thị Kim	Ngọc	GV THCS hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2003	xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
866		Lưu Thị Chuyển	My	GV THCS hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2003	xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
867		Đặng Quốc	Huy	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		2003	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
868		Bạch Thị Trúc	Ly	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Bình Trung, tỉnh ĐT	CNSP	Ngữ văn					
869		Dương Thị Ngọc	Trâm	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
870		Lê Như	Quỳnh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
871		Lê Thị Thu	Vân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
872		Nguyễn Vi	Ân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1999	xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học			CCSP		
873		Trần Minh	Thư	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình	X	2003	xã Nhị Long, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
874		Lê Nguyễn Minh	Thư	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2001	phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học			CCSP		
875		Lê Ngọc Thanh	Trúc	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình	X	2003	xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
876		Võ Thị Hồng	Thoa	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình	X	2003	xã Vĩnh Hữu, tỉnh ĐT	CNSP	Ngữ văn					
877		Trương Ngọc	Anh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh	X	2003	TP Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn					
878		Hoa Huỳnh	Như	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh	X	1995	phường Hòa Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngữ văn			CCSP		
879		Nguyễn Thị Cẩm	Hằng	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh	X	2000	xã Mỹ Thuật, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Ngữ văn			CCSP		
880		Huỳnh A	Thái	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh		1998	xã Tân Long, TP Cần Thơ	Cử nhân	Văn học			CCSP		
881		Phạm Văn	Tuấn	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh		1991	Mỹ Thái, Bắc Ninh	CNSP	Văn - Sử					
882		Đình Nhật	Tân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh		2003	xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn			CN TT		
883		Lê Minh	Thuận	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh		2003	Tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
884		Lê Thị Bích	Ngọc	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh	X	2003	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
885		Nguyễn Phong	Thắng	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh		2003	xã Đông Phước, TP Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn					
886		Trần Bảo	Minh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình		1997	phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
887		Trần Hữu	Chánh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình		2003	phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
888		Trần Triệu	Vy	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh	X	2003	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
889		Đặng Nguyễn Trương	Kha	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh		2003	xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
890		Thạch Thị Ngọc	Trình	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh	X	2003	xã Tân Hòa, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn				DTTS	
891		Trần Thị	Như	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh	X	2003	xã Nhị Long, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
892		Đặng Trần Kiến	Trung	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		2003	tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
893		Dương Thị Hồng	Nhung	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	1994	xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
894		Liêu Thị Bảo	Ngọc	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	2003	phường Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
895		Nguyễn Thị Thúy	Diễm	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	2003	xã Cầu Kè, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
896		Trần Quốc	Vinh	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		2002	xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	CNSP	Ngữ văn					
897		Bùi Thị Thanh	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
898		Cao Kỳ	Duyên	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè	X	2002	Phú Mỹ, Bình Định	CNSP	Ngữ văn					
899		Nguyễn Phương	Trúc	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè	X	2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
900		Nguyễn Thái	Toàn	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè		2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
901		Nguyễn Thị Thùy	Dung	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè	X	2003	xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
902		Phan Thị Minh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè	X	2003	xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
903		Lê Nguyễn Mỹ	Trần	GV THPT hạng III	THPT Chợ Gạo	X	2003	phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
904		Trần Thiên	Nhân	GV THPT hạng III	THPT Chợ Gạo	X	1989	xã Bình Ninh, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Ngôn ngữ & VH NN					
905		Đình Nguyễn Thành	Hiếu	GV THPT hạng III	THPT Chợ Gạo		2003	xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
906		Nguyễn Ngọc Minh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Chợ Gạo	X	2003	xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
907		Triệu Thị Thanh	Mai	GV THPT hạng III	THPT Chợ Gạo	X	2003	xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
908		Ngô Thành Gia	Huy	GV THPT hạng III	THPT chuyên Tiền Giang		2003	xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
909		Lưu Thị Kim	Luyến	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1997	thành phố Dã Nặng	Thạc sĩ	LL Văn học			CNSP		
910		Lưu Huỳnh Thu	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2000	Tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học			CCSP		
911		Nguyễn Thị Duy	Linh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1997	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học			CCSP	CTB	
912		Lương Kiều Mỹ	Linh	GV THPT hạng III	THPT Dưỡng Diễm	X	2002	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
913		Huỳnh Thị Bích	Tuyền	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	1999	xã Gò Công Đông, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học			CCSP		
914		Hạ Thị Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2002	xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
915		Bạch Huỳnh Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2003	phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
916		Lê Ngọc Minh	Anh	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	1999	xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học					
917		Nguyễn Ngọc	Án	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông		2003	xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
918		Nguyễn Tiểu	My	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2003	xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
919		Đoàn Huỳnh Duy	Phương	GV THPT hạng III	THPT Lê Văn Phẩm		2003	Cầu Ngang, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
920		Lê Thị Thúy	An	GV THPT hạng III	THPT Lê Văn Phẩm	X	2003	phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
921		Trần Thị Ngọc	Thùy	GV THPT hạng III	THPT Lê Văn Phẩm	X	2003	phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
922		Lê Thị Ngọc	Thư	GV THPT hạng III	THPT Lê Văn Phẩm	X	2003	xã Nhơn Ninh, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Ngữ văn					
923		Nguyễn Thị Hồng	Quế	GV THPT hạng III	THPT Lê Văn Phẩm	X	2003	phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
924		Phạm Võ Ngọc	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Lê Văn Phẩm	X	1999	phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học			CCSP		
925		Nguyễn Thị Kiều	Trinh	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
926		Nguyễn Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2003	xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
927		Lê Nguyễn Thành	Nhân	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát		2003	xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
928		Lê Thị Ngọc	Cần	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	1983	Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
929		Nguyễn Thị Thanh	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2003	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
930		Võ Thanh	Vũ	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Côn		2000	xã Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Ngữ văn					
931		Lý Quang	Minh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Côn		2002	xã Tân Thạnh, tỉnh An Giang	Cử nhân	Văn học			CCSP		
932		Ngô Thị Ngọc	Trâm	GV THPT hạng III	THPT Gò Công	X	2003	phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
933		Nguyễn Thị Kim	Chi	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Côn	X	2003	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
934		Phan Ngô Phương	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Côn	X	2003	Xã Bình Nghi, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
935		Đình Thị Tuyết	Loan	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã An Trường, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
936		Lê Đỗ	Quỳnh	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2002	xã Mỹ Thiện, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
937		Phạm Thanh	Trúc	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
938		Phạm Bành Phước	Hưng	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2003	phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
939		Hồ Kiều	Oanh	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
940		Hồ Nguyễn Liêm	Khánh	GV THPT hạng III	THPT Phước Thạnh		2003	phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
941		Lê Duy	Linh	GV THPT hạng III	THPT Phước Thạnh		2002	xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
942		Lê Ngọc	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Phước Thạnh	X	2003	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
943		Nguyễn Thị Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Phước Thạnh	X	2003	xã Tân Phước 3, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
944		Nguyễn Thiên	Hương	GV THPT hạng III	THPT Phước Thạnh	X	2003	xã Tân Điền, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
945		Trần Thị Ngọc	Bích	GV THPT hạng III	THPT Phước Thạnh	X	2003	xã Bình Ninh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
946		Nguyễn Thị Anh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Hòa Lưu, TP Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn					
947		Nguyễn Minh	Tân	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2003	phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
948		Thái Thị Thanh	Vân	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	1996	xã Tân Hào, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
949		Trần Duy	Linh	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2003	xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
950		Võ Thị Hạnh	Nguyên	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
951		Huỳnh Hoài	Thương	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2003	xã Long Hưng, tỉnh ĐT	CNSP	Ngữ văn					
952		Huỳnh Ngọc	Tâm	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2001	xã Tân Thuận Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
953		Lê Thị Kim	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2002	xã Mỹ Tịnh An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
954		Ngô Thị Tiểu	Mai	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2002	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
955		Nguyễn Chí	Trung	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
956		Nguyễn Ngọc Lam	Phương	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
957		Nguyễn Xuân	Mai	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
958		Âu Tuyết	Anh	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
959		Huỳnh Công Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân	X	2003	phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
960		Nguyễn Duy	Khương	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân		1999	xã Song Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học			CCSP		
961		Nguyễn Thị Cẩm	Tú	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân	X	2003	xã Tân Thạnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
962		Võ Hồ Đắc	Minh	GV THPT hạng III	THPT Trần Hưng Đạo		2003	xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
963		Dương Thị Yến	Hương	GV THPT hạng III	THPT Trương Định	X	2000	xã Hòa Lưu, TP Cần Thơ	Cử nhân	Văn học			CCSP		
964		Nguyễn Văn	Anh	GV THPT hạng III	THPT Trương Định	X	2003	xã Tân Điền, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
965		Nguyễn Thị Như	Huỳnh	GV THPT hạng III	THPT Tứ Kiệt	X	1997	xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	Thạc sĩ	LL Văn học			CNSP		
966		Cao Quốc	Huy	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	xã Long Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
967		Nguyễn Ngọc Minh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
968		Nguyễn Thị Thu	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Đông Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
969		Võ Thị Ngọc	Diệp	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Kim	X	2003	xã Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
970		Trần Anh	Tùng	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Kim		2003	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
971		Trịnh Quốc Phương	Lam	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Kim	X	2001	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
972		Lê Minh	Duy	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	phường An Bình, thành phố Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn					
973		Nguyễn Thị Thúy	Hằng	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Vị Thủy, TP Cần Thơ	CNSP	Ngữ văn					
974		Lương Phước	Trung	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1990	phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
975		Lưu Ngọc Hải	Đông	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
976		Dương Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Quới An, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
977		Huỳnh Vĩnh	Tân	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	Long Hiệp, Vĩnh Long	CNSP	Ngữ văn					
978		Nguyễn Hữu	Nhân	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Tiếp		2003	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
979		Trần Ngô Ngọc	Diệp	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Tiếp	X	2003	xã Mỹ Tịnh An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
980		Trần Nguyễn Mỹ	Tiên	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh Đồng Tháp	X	2003	phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Ngữ văn					
981		Lê Minh	Khoa	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh		2003	xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
982		Lê Minh	Duy	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh		2003	xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
983		Phan Mạnh	Khang	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2003	xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử					
984		Nguyễn Hoàng	Trọng	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2003	xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
985		Lê Thị Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	2003	phường Long Xuyên, TP Cần Thơ	CNSP	Lịch sử					
986		Đoàn Duy	Mẫn	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		2003	xã Mỹ Thiện, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
987		Lê Thị Hồng	Huệ	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2001	xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
988		Đoàn Thị Kim	Chung	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1987	xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
989		Huỳnh Phúc	Tâm	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2000	tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
990		Nguyễn Phi	Đoan	GV THPT hạng III	THPT Trần Hưng Đạo		1997	xã Thạnh Phước, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
991		Nguyễn Tuấn	Kiệt	GV THPT hạng III	THPT Cái Bè		2003	xã Vĩnh Bình, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử					
992		Võ Văn	Vũ	GV THPT hạng III	THPT Chợ Gạo		2003	xã Tân Thuận Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
993		Đặng Minh	Thái	GV THPT hạng III	THPT Dưỡng Điềm		2003	xã Phương Thịnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
994		Trương Minh	Nhật	GV THPT hạng III	THPT Dưỡng Điềm		2000	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
995		Lê Hiếu	Nghĩa	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông		2001	phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
996		Dương Phạm Kim	Yến	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2003	xã Gia Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
997		Trương Thị	Hương	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	1989	Cầm Thủy, Thanh Hóa	Cử nhân	Lịch sử				DTTS	
998		Bạch Hoàng	Yến	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	1994	xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	CNSP	Lịch sử					
999		Trần Thị Minh	Đặng	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Côn	X	1999	xã Phú Tâm, TP Cần Thơ	Cử nhân	CT Tài năng			CCSP		
1000		Tiêu Vinh	Tiến	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Tiếp		2002	xã Châu Thành, TP Cần Thơ	CNSP	Lịch sử					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1001		Nguyễn Quốc	Nghiêm	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2002	Gành Hào, Cà Mau	CNSP	Lịch sử					
1002		Trần Trung	Kiên	GV THPT hạng III	THPT Phước Thạnh		2001	xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
1003		Lê Trường	Hải	GV THPT hạng III	THPT Phước Thạnh		2002	xã Lương Hòa, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
1004		Huỳnh Hòa	Thuận	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2003	xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
1005		Trần Thanh	Liêm	GV THPT hạng III	THPT Thiên Hộ Dương		2003	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
1006		Lê Nhật	Bền	GV THPT hạng III	THPT Thiên Hộ Dương		2003	phường Long Bình, TP Cần Thơ	CNSP	Lịch sử					
1007		Trần Thị	Huyền	GV THPT hạng III	THPT Thiên Hộ Dương	X	1985	Thành phố Hồ Chí Minh	CNSP	Lịch sử					
1008		Nguyễn Chí	Nguyễn	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân		2002	xã Tạ An Khương, tỉnh Cà Mau	CNSP	Lịch sử					
1009		Hồ Tấn	Lộc	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân		2003	xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
1010		Trần Hữu	Đặng	GV THPT hạng III	THPT Trần Hưng Đạo		2003	xã Phú Tân, tỉnh An Giang	CNSP	Lịch sử					
1011		Đình Anh	Triết	GV THPT hạng III	THPT Trương Định	X	2003	xã Phú Phụng, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
1012		Trần Gia	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	xã Đông Phước, Tp Cần Thơ	CNSP	Lịch sử					
1013		Lê Thanh	Thiên	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	xã Tam Ngãi, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
1014		Phan Thị Bích	Hợp	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Kim	X	2002	xã Tấn Khánh Trung, Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
1015		Nguyễn Thị Huỳnh	Thiên	GV THPT hạng III	THPT Phan Việt Thống	X	2002	xã Đông Phước, Thành phố Cần Thơ	CNSP	Lịch sử					
1016		Huỳnh Thị Thúy	Vy	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh Đồng Tháp	X	2003	xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Lịch sử					
1017		Huỳnh Văn	Đức	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh Đồng Tháp		2003	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Lịch sử					
1018		Đặng Thị Trúc	Lan	GV THCS hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2000	Cán Đăng, An Giang	CNSP	Địa lý					
1019		Ngô Ánh	Minh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2003	Gò Công Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1020		Lê Thuận	Thiên	GV THCS hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp		2002	xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1021		Néang Chanh	Đa	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình	X	2002	Tịnh Biên, An Giang	CNSP	Địa lý				DTTS	
1022		Huỳnh Bảo	Thy	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình	X	2002	xã Châu Hòa, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý					
1023		Lê Nguyễn Nhật	Trường	GV THCS hạng III	THCS&THPT Long Bình		2003	xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý					
1024		Nguyễn Công	Bình	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	Tịnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1025		Nguyễn Phước	Thành	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1026		Nguyễn Ngọc Tường	Vân	GV THPT hạng III	THPT Chợ Gạo	X	2003	xã An Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý					
1027		Thạch Hồng	Phi	GV THPT hạng III	THPT Chợ Gạo		2003	Tịnh Sóc Trăng	CNSP	Địa lý				DTTS	
1028		Huỳnh Lê Mỹ	Tiên	GV THPT hạng III	THPT Chợ Gạo	X	2003	xã Tân Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1029		Nguyễn Phạm Phương	Dung	GV THPT hạng III	THPT Dưỡng Điềm	X	2003	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1030		Lê Thị Thanh	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Dưỡng Điềm	X	2003	xã Thạnh Phước, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Địa lý					
1031		Tạ Anh	Thoại	GV THPT hạng III	THPT Dưỡng Điềm		2002	xã Kim Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1032		Thạch Minh	Trí	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông		2003	xã Tam Ngãi, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý				DTTS	
1033		Nguyễn Thị	Ngoan	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2003	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1034		Đào Thị Bích	Vân	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2003	xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1035		Lương Thị Thúy	Hằng	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Côn	X	2003	xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý					
1036		Trần Thị Ngọc	Giàu	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Thịn	X	2003	phường Long Xuyên, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1037		Huỳnh Minh	Tháng	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Thìn		2003	xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1038		Võ Thị Tuyết	Nga	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	1991	xã Long Điền, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý					
1039		Nguyễn Trương Thùy	Trang	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1040		Trương Thanh	Nhã	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2003	phường Bình Ninh, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý					
1041		Nguyễn Minh	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2003	xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1042		Nguyễn Lan	Anh	GV THPT hạng III	THPT Trần Hưng Đạo	X	2003	xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1043		Trần Thị Hồng	Nhung	GV THPT hạng III	THPT Trần Hưng Đạo	X	1995	phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1044		Nguyễn Thành	Tâm	GV THPT hạng III	THPT Trần Văn Hoài		2003	xã Tri Tôn, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý					
1045		Võ Đình Thái	Toàn	GV THPT hạng III	THPT Trần Văn Hoài		2003	xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1046		Nguyễn Trung	Tính	GV THPT hạng III	THPT Tứ Kiệt		2003	xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1047		Nguyễn Thị Hồng	Thắm	GV THPT hạng III	THPT Tứ Kiệt	X	1999	xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Địa lý					
1048		Trần Thị Kiều	Loan	GV THPT hạng III	THPT Tứ Kiệt	X	2003	xã Nhơn Ninh, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Địa lý					
1049		Đào Trường	An	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh Đồng Tháp		1994	xã Long Kiến, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý					
1050		Huỳnh Trần Như	Hà	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh Đồng Tháp	X	1992	xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Địa lý					
1051		Đoàn Huỳnh Thế	Đức	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh Đồng Tháp		2003	xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý					
1052		Nguyễn Ché	Thanh	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh Đồng Tháp	X	2003	xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Địa lý					
1053		Nguyễn Thị Phương	Ngọc	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2000	xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh					
1054		Nguyễn Kim	Ngân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2001	phườn Cái Khế, Thành phố Cần Thơ	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
1055		Nguyễn Thị Kim	Huệ	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2002	xã Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1056		Lê Tiểu	Tuyết	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1993	xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1057		Nguyễn Thị Huỳnh	Mai	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1997	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1058		Lê Thị Ngọc	Yến	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Tiếng Anh					
1059		Nguyễn Thị Bích	Vân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1996	phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1060		Phạm Ngọc Phương	Đông	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1997	xã Vĩnh Kim, Tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1061		Phạm Thị Kim	Thoa	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1992	xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1062		Phan Nguyễn Hoàng	Anh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2001	xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
1063		Phan Võ Đức	Thịnh	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa		1999	Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1064		Trần Như	Ý	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2002	xã Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1065		Trương Tuyết	Mai	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	1992	xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
1066		Võ Thị Mỹ	An	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2003	xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1067		Trương Phan Khánh	Vy	GV THCS hạng III	THCS&THPT Giồng Dứa	X	2000	xã Bảo Thạnh, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
1068		Nguyễn Giang	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2001	xã Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1069		Lê Anh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
1070		Phan Thị Kim	Phượng	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1984	tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Tiếng Anh			CCSP		
1071		Lý Khánh	Huy	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1990	phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1072		Đoàn Thị Hồng	Hạnh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Lương Hòa Lạc, Tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1073		Trần Nguyễn Minh	Khanh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1074		Nguyễn Duy	Khang	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		2002	phường Trường Long Hòa, Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
1075		Phạm Thị Kim	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1076		Võ Trần Việt	Thùy	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	1996	Tân Thuận Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1077		Đỗ Ngọc Như	Ý	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2000	xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1078		Nguyễn Ngọc	Trần	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	2003	xã An Bình, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
1079		Nguyễn Bạch Bảo	Trần	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông	X	1994	phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1080		Phạm Võ Mạnh	Kha	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		1999	xã Mỹ Tịnh An, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1081		Bùi Hồ Quỳnh	Lam	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Thạnh Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1082		Đặng Gia	Bảo	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		1997	xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1083		Đoàn Thị Trúc	Linh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1996	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Tiếng Anh			CNSP		
1084		Lê Quốc	Phong	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		1978	tỉnh Hậu Giang	CNSP	Tiếng Anh					
1085		Nguyễn Hải	Hung	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2002	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1086		Nguyễn Ngọc Thúy	Liễu	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1994	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1087		Đặng Lê Hà	Trang	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	phường Thanh Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1088		Nguyễn Duy	Tân	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Nhơn Ninh, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Tiếng Anh					
1089		Nguyễn Phú	Thịnh	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1090		Nguyễn Thị Ngọc	Phượng	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1091		Phạm Thị Kim	Duyên	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2003	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1092		Phan Huỳnh Đăng	Khoa	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2002	tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1093		Trần Ngọc Mai	Trình	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1992	tỉnh Đồng Nai	CNSP	Tiếng Anh					
1094		Võ Tấn	Hưng	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2001	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1095		Nguyễn Thị Ngọc	Nga	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1989	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Tiếng Anh			CCSP		
1096		Nguyễn Ngọc	Ngân	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	2001	xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1097		Lê Nguyễn Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2003	xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
1098		Nguyễn Thị Bé	Nhân	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	1992	phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1099		Nguyễn Thị Thùy	An	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2002	xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1100		Lê Trương Hoài	Ngọc	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2002	xã Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1101		Nguyễn Trần Huế	Anh	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2002	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1102		Nguyễn Tú Y	Sơn	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2003	ấp Đông A, xã Long Định, tỉnh ĐT	CNSP	Tiếng Anh					
1103		Trần Hương	Giang	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2001	xã Kim Sơn, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1104		Võ Thị Quỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2003	xã Ngũ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1105		Dương Minh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2003	xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1106		Trần Phan Nhựt	Anh	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2002	Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1107		Dương Mỹ	Duyên	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	1995	xã Tân Diễm, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1108		Nguyễn Thị Mỹ	Chi	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2003	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1109		Nguyễn Phương	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2003	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1110		Phan Nguyễn Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2003	phường Long Thuận, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
1111		Võ Nhật Thảo	Quyên	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	1998	phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1112		Đặng Minh	Nhật	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông		2003	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1113		Lê Quang	Huy	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông		2002	phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1114		Ngô Hoàng Thảo	Trâm	GV THPT hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2002	phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1115		Nguyễn Thị Kim	Thoa	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2001	xã Vĩnh Hạnh, tỉnh An Giang	CNSP	Tiếng Anh					
1116		Nguyễn Đoàn Gia	Nghi	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Mỹ Đức Tây, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1117		Võ Thị Hồng	Yến	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	1992	xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1118		Trương Huy	Hoàng	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2001	tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1119		Đặng Thị Thủy	Tiên	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	1997	xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1120		Lê Thị Kim	Chi	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1121		Lê Thị Thảo	Lan	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	1991	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
1122		Nguyễn Thanh Huệ	Trần	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2000	tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1123		Nguyễn Thị Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2002	xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1124		Võ Thanh	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Hiếu Phụng, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
1125		Trần Thị Hữu	Nghĩa	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	1994	xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
1126		Vương Biện Thúy	Anh	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2002	tỉnh Tây Ninh	CNSP	Tiếng Anh					
1127		Bùi Ngọc Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1128		Dương Thảo	Vy	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Nhị Long, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
1129		Phạm Ngọc Diễm	Trình	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	1997	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1130		Võ Thị Ngọc	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	1997	xã Mỹ Tịnh An, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1131		Đỗ Trọng	Nhân	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2003	xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1132		Trần Võ Quỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	1995	xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1133		Trần Nguyễn Thúy	Vy	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	1998	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
1134		Đỗ Quỳnh	Hương	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2003	xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1135		Huỳnh Lê Đức	Thịnh	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2002	xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1136		Huỳnh Thị Ngọc	Diễm	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	1994	xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1137		Lưu Minh	Thành	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2002	xã Nhị Long, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
1138		Nguyễn Phạm Minh	Thiện	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1139		Phan Thị Thanh	Trúc	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Bình Ninh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1140		Trần Thị Diễm	Trình	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1141		Lê Huỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2002	xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCSP		
1142		Phạm Thành	Tường	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		1991	xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Tiếng Anh					
1143		Hồ Thị Ngọc	Huyền	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	1998	xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1144		Huỳnh Bạch Thiên	Thanh	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2001	xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1145		Nguyễn Linh	Tuấn	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2001	xã Tân Thuận Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh					
1146		Phan Hoài	Hiệp	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1147		Trần Lê Anh	Thư	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1148		Nguyễn Thị Ý	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	phường Mỹ Phước Tây, Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1149		Nguyễn Hữu	Luân	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2001	xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1150		Nguyễn Trương Trường	Thơ	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Long Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1151		Võ Hoàng Ái	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2001	xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1152		Nguyễn Hữu	Duy	GV THPT hạng III	THPT Tân Phước		2003	xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
1153		Nguyễn Thiện	Như	GV THPT hạng III	THPT Tân Phước		2003	xã An Hữu, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
1154		Nguyễn Văn	Định	GV THPT hạng III	THPT Tân Phước	X	2003	xã Đông Hòa, tỉnh An Giang	CNSP	Tin học					
1155		Phan Nguyễn Thư	Lê	GV THPT hạng III	THPT Tân Phước	X	2003	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
1156		Nguyễn Quỳnh	Như	GV THPT hạng III	THPT Tân Phước	X	2003	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
1157		Nguyễn Đức	Toàn	GV THPT hạng III	THPT Tân Phước		1994	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học				BĐXN	
1158		Nguyễn Lê Cẩm	Tú	GV THPT hạng III	THPT Tân Phước	X	2003	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
1159		Nguyễn Duy	Quang	GV THPT hạng III	THPT Trần Văn Hoài		2003	phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
1160		Nguyễn Ngọc	Nhung	GV THPT hạng III	THPT Trần Văn Hoài	X	2003	xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tin học					
1161		Đỗ Phong	Hào	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		2003	xã An Bình, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất					
1162		Lê Kim	Thảo	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	1991	xã Mỹ Quý, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1163		Lê Minh	Huy	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		1999	xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất					
1164		Lê	Thái	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		1998	xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1165		Nguyễn Thành	Lợi	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		2001	phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1166		Phạm Thái	Hiển	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		2003	Chợ Mới, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Thể chất					
1167		Phan Kim	Trúc	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	2001	phường An Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1168		Trần Hiệp Anh	Quân	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		1999	xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1169		Trần Hoàng	Duy	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		1999	xã Vĩnh Bình, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Thể chất					
1170		Đặng Thị Ngọc	Hoài	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc	X	2001	xã Mỹ Thiện, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1171		Nguyễn Đặng	Nguyên	GV THPT hạng III	THCS&THPT Ngô Văn Nhạc		1998	xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1172		Nguyễn Nhã	Ngọc	GV THPT hạng III	THCS&THPT Tân Thới	X	2003	xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất					
1173		Thạch Thị	Sai	GV THPT hạng III	THCS&THPT Tân Thới	X	1997	xã Ngãi Tứ, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất				DTTS	
1174		Lê Duy	Toàn	GV THPT hạng III	THCS&THPT Tân Thới		2000	xã Tân Thuận Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1175		Phạm Văn	Trọng	GV THPT hạng III	THCS&THPT Tân Thới		1999	Nhon Mỹ, An Giang	Cử nhân	GD Thể chất					
1176		Võ Hồng Khánh	Hung	GV THPT hạng III	THCS&THPT Tân Thới		2003	xã Taân Thới, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1177		Lê Nhật Hoài	An	GV THPT hạng III	THCS&THPT Tân Thới		2003	xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1178		Nguyễn Trần Trọng	Phúc	GV THPT hạng III	THCS&THPT Tân Thới		2002	xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất					
1179		Trương Minh	Thành	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát		1998	Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Thể chất					
1180		Nguyễn Hoàng	Tuấn	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát		1999	xã Bình Phú, Tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1181		Lê Đức	Huy	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát		1998	xã Ngũ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1182		Phạm Dương Hoàng	Nguyễn	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát		2001	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1183		Võ Thị Thanh	Thảo	GV THPT hạng III	THPT Lưu Tấn Phát	X	2002	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1184		Lê Đức	Tài	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Tiếp		2002	xã Long Khánh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1185		Huỳnh Đỗ Thanh	Như	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Tiếp	X	2003	xã Hưng Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1186		Nguyễn Như	Xuân	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Tiếp	X	1999	Tân Châu, An Giang	Cử nhân	GD Thể chất					
1187		Võ Thanh	Khánh	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Tiếp		2003	xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1188		Nguyễn Văn	Tân	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Tiếp		2002	phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Huấn luyện thể thao					
1189		Trần Minh	Cường	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2001	xã Mỹ Thiện, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1190		Nguyễn Đức	An	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2003	xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1191		Nguyễn Hoàng Duy	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2003	phường Mỹ Phước Tây, Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1192		Nguyễn Thị	Tiến	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	1999	xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1193		Nguyễn Công	Trực	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân		2001	phường An Bình, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1194		Võ Văn	Kiệt	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân		2001	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1195		Huỳnh	Mai	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân	X	1998	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1196		Lê Quốc	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân		2003	xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1197		Nguyễn Di	Huân	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân	X	1992	phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Huấn luyện thể thao					
1198		Trần Thị Thiên	Phú	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân	X	1999	xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Thể chất					
1199		Hồ Thị	Na	GV THPT hạng III	THPT Bình Phục Nhứt	X	2001	xã Phước Hiệp, TP Đà Nẵng	Cử nhân	GD QPAN					
1200		Kim Bình	Lư	GV THPT hạng III	THPT chuyên Tiền Giang		2003	xã Long Hiệp, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD QPAN					
1201		Nguyễn Văn Tuấn	Huy	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		1996	xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD QPAN					
1202		Nguyễn Phi	Tường	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		1990	xã Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	Cử nhân	GD QPAN					
1203		Nguyễn Đoàn Bảo	Trần	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2003	xã An Thạnh, TP Cần Thơ	Cử nhân	GD QPAN					
1204		Nguyễn Thị Ngọc	Dung	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2002	xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD QPAN					
1205		Nguyễn Quốc	Huy	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới		2000	xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Âm nhạc					
1206		Võ Thanh	Phong	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		2003	xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	CNSP	Âm nhạc					
1207		Đỗ Phước	Nhân	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		1992	xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Âm nhạc					
1208		Nguyễn Huỳnh Diễm	Trình	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1990	xã Long Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Âm nhạc					
1209		Huỳnh Nguyễn Minh	Đức	GV THPT hạng III	THPT Thủ Khoa Huân		2001	xã Tân Thuận Bình, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Âm nhạc					
1210		Ngô Bá	Phú	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới		1984	Châu Đốc, An Giang	CNSP	Mỹ Thuật					
1211		Nguyễn Hữu	Đạt	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Mỹ Thuật					
1212		Nguyễn Thị Hạnh	Trần	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1984	Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Mỹ Thuật					
1213		Phạm Thị Kim	Hương	GV THPT hạng III	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy	X	1987	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Mỹ Thuật					
1214		Phan Ngọc	Hân	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2002	phường Ô Môn, Thành phố Cần Thơ	CNSP	Mỹ Thuật					
1215		Lê Hữu	Quyền	GV THPT hạng III	THPT Lê Văn Phẩm		1980	xã Đại Ngãi, tỉnh Cần Thơ	CNSP	Mỹ Thuật					
1216		Lê Đăng	Huy	GV THPT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2003	xã Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Mỹ Thuật					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1217		Nguyễn Lương Diệu	Hiền	GV THCS hạng III	THCS&THPT Phú Thạnh	X	2002	xã Tân Thới, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Chính trị học					
1218		Lê Nguyễn Phi	Phi	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới	X	2003	xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị					
1219		Võ Hữu	Nghị	GV THPT hạng III	THCS&THPT Long Bình		2003	xã Khánh Bình, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Công dân					
1220		Võ Hoài Bảo	Vy	GV THPT hạng III	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa		2002	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị					
1221		Trương Thành	Lâm	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Chính trị					
1222		Đỗ Thị Ngọc	Triều	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Trường Thánh, TP Cần Thơ	Cử nhân	GD Công dân					
1223		Lý Thị Thanh	Xuân	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1998	xã Thuận Hóa, TP Cần Thơ	Cử nhân	GD Công dân				DTTS	
1224		Nguyễn Minh	Hiệp	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2003	xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Công dân					
1225		Phan Hà	My	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	2002	xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	GD Công dân					
1226		Võ Thị Huỳnh	Ý	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	Thành phố Cần Thơ	Cử nhân	GD Công dân					
1227		Lê Văn	Khoa	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2000	xã Hùng Hòa, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Chính trị học					
1228		Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	GV THPT hạng III	THPT Bình Phục Nhứt	X	2001	xã Tân Châu, tỉnh An Giang	Cử nhân	GD Công dân					
1229		Huỳnh Thị Kim	Duyên	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	2003	xã Tân Phước 2, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị					
1230		Đoàn Kim	Thủy	GV THPT hạng III	THPT Dương Diễm	X	1998	xã Mỹ Thiện, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị					
1231		Nguyễn Thành	Được	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Thìn		2003	phường Thốt Nốt, TP Cần Thơ	Cử nhân	GD Công dân					
1232		Hồ Thị Yến	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Phước Thạnh	X	2003	xã Tân Phước, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Công dân					
1233		Ngô Trọng	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Tân Hiệp		2003	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Công dân					
1234		Trần Minh	Mẫn	GV THPT hạng III	THPT Tân Phước		2001	tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Triết học			CCSP		
1235		Văn Y	Bản	GV THPT hạng III	THPT Tân Phước	X	2000	Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau	Cử nhân	Chính trị học					
1236		Nguyễn Bảo	Anh	GV THPT hạng III	THPT Trương Định		1982	xã Tân Lân, tỉnh Tây Ninh	Thạc sĩ	KT chuyên ngành GDCT					
1237		Dương Thị Kiều	Linh	GV THPT hạng III	THPT Trương Định	X	2002	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Chính trị					
1238		Nguyễn Thị Yến	Nhi	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình	X	2003	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Công nghệ					KTNN
1239		Nguyễn Hồng	Phúc	GV THPT hạng III	THPT Vĩnh Bình		2003	phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Công nghệ					KTNN
1240		Vô Giang Chí	Tâm	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới		1991	xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
1241		Nguyễn Hoàng Thiện	Nhân	GV THCS hạng III	THCS&THPT Tân Thới		1992	xã Thạnh Trị, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Luật KT					
1242		Trần Ngọc Thiên	Ngân	GV MN hạng III	TT HTPT GDHN (tỉnh Đồng Tháp)	X	2003	phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng	GD Mầm non					
1243		Nguyễn Chí	Thành	GV MN hạng III	TT HTPT GDHN (tỉnh Đồng Tháp)		1997	xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	GD Đặc biệt					
1244		Trần Thiên Phúc	Thảo	GV MN hạng III	TT HTPT GDHN (tỉnh Đồng Tháp)	X	1993	xã Mỹ Thiện, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD Mầm non					
1245		Ngô Tiến	Bảo	CNTT hạng III	THCS&THPT Tân Thới		1984	phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CNTT					
1246		Nguyễn Nhân	Ái	CNTT hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2002	xã Trường Thành, TP Cần Thơ	Kỹ sư	Kỹ thuật phần mềm					
1247		Nguyễn Thanh	Điền	CNTT hạng III	THPT Phạm Thành Trung		2002	Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CNTT					
1248		Lý Ngọc Minh	Long	CNTT hạng III	THPT Tân Hiệp		1984	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Tin học					
1249		Trịnh Kim	Quyên	CNTT hạng III	THPT Tân Hiệp	X	2002	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	Kỹ thuật phần mềm					
1250		Nguyễn Hữu	Trí	CNTT hạng III	THPT Tân Hiệp		1993	xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CNTT					
1251		Bùi Quang	Thái	CNTT hạng III	THPT Tân Hiệp		2003	xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	CNTT					
1252		Nguyễn Nhật	Bình	CNTT hạng III	THPT Tân Hiệp		1998	xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CNTT					

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đổi tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1253		Nguyễn Quốc	Tuấn	CNTT hạng III	THPT Tân Hiệp		1997	phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CNTT					
1254		Huỳnh Minh	An	CNTT hạng III	THPT Trương Định		2002	phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	CNTT					
1255		Ngô Thị Trúc	Ngân	CNTT hạng III	THPT Trương Định	X	2002	xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	Hệ thống TT					
1256		Nguyễn Lê Gia	Linh	CNTT hạng III	THPT Lê Thanh Hiền	X	2000	Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ sư	CNTT					
1257		Trần Thị Kim	Ngân	VC giáo vụ	THPT Nguyễn Văn Côn	X	1995	xã Gò công Đông, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	GD QPAN					
1258		Nguyễn Vũ	Kha	VC giáo vụ	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1997	phường Mỹ Long, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng	Tiếng Trung Quốc					
1259		Nguyễn Quốc	Vương	VC giáo vụ	THPT Nguyễn Đình Chiểu		2002	phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	CNTT					
1260		Nguyễn Dạ	Ngọc	VC giáo vụ	THPT Nguyễn Đình Chiểu	X	1991	Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	CĐSP	Tiếng Anh					
1261		Trần Văn	Công	VC giáo vụ	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1985	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CĐSP	KTNN					
1262		Nguyễn Thị Như	Ý	VC thiết bị, thí nghiệm	THCS&THPT Tân Thới	X	2002	xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
1263		Lê Văn	Kha	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Nguyễn Đình Chiểu		1988	xã Phước Long, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
1264		Lê Quang	Tuấn	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Bình Phục Nhứt		1995	xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp	Kỹ sư	CN Sinh học					
1265		Tạ Nhật	Tiến	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT chuyên Tiền Giang		1989	xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý					
1266		Huỳnh Tiến	Phát	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Đốc Binh Kiều - Cai Lậy		1991	xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	CNSP	Vật lý					
1267		Nguyễn Ngọc	Trung	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Tân Hiệp		1985	phường Khánh Hậu, tỉnh tây Ninh	CNSP	Vật lý					
1268		Ngô Văn	Đường	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Tân Hiệp		1988	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Vật lý				CTB	
1269		Châu Hoàng	Duy	VC thiết bị, thí nghiệm	THPT Thủ Khoa Huân		2003	xã Càng Long, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
1270		Trần Minh	Thắng	Thư viện viên hạng IV	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp		2001	xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp	Trung cấp	Thư viện, Thiết bị					
1271		Hồ Thanh	Nam	Thư viện viên hạng III	THPT Bình Phục Nhứt		1990	xã Tân Long Hội, tỉnh Vĩnh Long	Kỹ sư	Cơ khí chế biến			CC TT-TV		
1272		Tổng Thanh	Huy	Thư viện viên hạng IV	THPT Bình Phục Nhứt		1997	xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang	Trung cấp	Thư viện					
1273		Trần Thị Mỹ	Vân	VC tư vấn HS hạng III	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	1994	xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Tâm lý học					
1274		Trần Ngọc Nhựt	Huy	VC tư vấn HS hạng III	THPT Gò Công Đông		1994	phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Công tác xã hội					
1275		Lê Thị Như	Quỳnh	VC tư vấn HS hạng III	THPT Gò Công Đông	X	1986	Tây Hòa, Phú Yên	Cử nhân	Nhân học			CC Tâm lý HD		
1276		Nguyễn Anh	Thư	VC tư vấn HS hạng III	THPT Gò Công Đông	X	2002	xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Công tác xã hội					
1277		Trần Hồng Nhựt	Trương	VC tư vấn HS hạng III	THPT Gò Công Đông		1988	phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Công tác xã hội					
1278		Dương Thanh	Đang	VC tư vấn HS hạng III	THPT Phạm Thành Trung	X	2002	phường Tân Hạnh, tỉnh Vĩnh Long	CNSP	Vật lý					
1279		Tổng Thánh	Phương	VC tư vấn HS hạng III	THPT Phạm Thành Trung		1980	Nam Định	CNSP	Tiếng Pháp					
1280		Nguyễn Hồng	Trúc	VC tư vấn HS hạng III	THPT Tân Hiệp	X	1990	xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	Thạc sĩ	Xã Hội học					
1281		Trần Thị Trúc	Linh	VC tư vấn HS hạng III	THPT Thủ Khoa Huân	X	1991	xã Tâm Vu, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân	Tâm lý học			CC VTLT		
1282		Lê Thị Bảo	Ngọc	Văn thư viên	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	1998	xã Ba Chúc, tỉnh An Giang	Cử nhân	Việt Nam học			CC VT-LT		
1283		Nguyễn Thị Vân	Thy	Văn thư viên	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2002	phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Quản trị kinh doanh			CC VT-LT		
1284		Nguyễn Thị Mỹ	Ngân	Văn thư viên trung cấp	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	1990	xã An Định, tỉnh Vĩnh Long	Trung cấp	Văn thư Hành chính					
1285		Nguyễn Phú	Khang	GV THPT hạng III	THPT Bình Đông		1997	xã Chợ Gao, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Tiếng Anh					
1286		Lê Phạm Ngọc	Diệu	Văn thư viên trung cấp	THPT Bình Đông	X	1995	phường Sơn Qui, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng	CNTT					
1287		Phạm Kim	Ngân	Văn thư viên	THPT Bình Đông	X	1987	xã Cần Đước, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân	Kế toán			CC VT-LT		
1288		Phùng Trần Cẩm	Tú	Văn thư viên	THPT Bình Đông	X	1995	phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học			CC VT-LT		

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Nữ	Ngày sinh	Quê quán	VĂN BẢNG, CHỨNG CHỈ				Đối tượng ưu tiên	Ghi chú	
									Trình độ chuyên môn	Tiếng Anh	Tin học	Khác			
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1289		Phạm Thị Trúc	Mi	Văn thư viên	THPT Bình Đông	X	1994	xã Gò công Đông, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Kinh tế quốc tế			CC VT-LT		
1290		Bùi Ngọc	Hạnh	Văn thư viên	THPT Cái Bè	X	1993	Vị Thanh, Hậu Giang	CNSP	Tiếng Pháp			CC VT-LT		
1291		Nguyễn Minh	Kiệt	Văn thư viên	THPT Cái Bè		2002	xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân	Chính trị học			CC VT-LT		
1292		Dương Minh	Huy	Văn thư viên	THPT Cái Bè		1991	xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	CNSP	Địa lý			CC VT-LT		
1293		Châu Ái	Nhân	Văn thư viên	THPT Cái Bè	X	1995	xã Tân Phước 1, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Văn học			CC VT-LT		
1294		Đinh Thị Cẩm	Tiên	Văn thư viên	THPT Cái Bè	X	1995	xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Luật			CC VT-LT		
1295		Nguyễn Như	Huệ	Văn thư viên	THCS&THPT Đoàn Trần Nghiệp	X	2002	Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân	Lưu trữ học					
1296		Lưu Thị Diễm	Trình	Văn thư viên trung cấp	THPT Bình Đông	X	1990	xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp	Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ					
1297		Lê Huyền	Trần	Văn thư viên	THPT Cái Bè	X	2000	xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân	Quản lý TN&MT			CC VT-LT		

Tổng cộng danh sách này có 1297 thí sinh.